

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRẦN ĐẠI NGHĨA
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**



**ĐỒ ÁN MÔN HỌC
THỰC TẬP LẬP TRÌNH WEB**

ĐỀ TÀI:

XÂY DỰNG WEBSITE QUẢN LÝ QUÁN CÀ PHÊ

TP. HỒ CHÍ MINH, THÁNG 12 NĂM 2020

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRẦN ĐẠI NGHĨA
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**



**ĐỒ ÁN MÔN HỌC
THỰC TẬP LẬP TRÌNH WEB**

ĐỀ TÀI:

XÂY DỰNG WEBSITE QUẢN LÍ QUÁN CÀ PHÊ

Nhóm báo cáo:

Nguyễn Tiểu Phụng

Huỳnh Đức Anh Tuấn

Giảng viên hướng dẫn:

Th.s Trần Vũ Đại

TP. HỒ CHÍ MINH, THÁNG 12 NĂM 2020

LỜI CẢM ƠN

Em xin gửi lời cảm ơn chân thành đến thầy cô giảng viên trong khoa Công nghệ thông tin trường Đại học Trần Đại Nghĩa. Và đặc biệt là thầy Thạc sĩ Trần Vũ Đại – giảng viên học phần “Thực tập lập trình web” đã tận tình hướng dẫn, truyền đạt kiến thức và kỹ năng cần thiết để em có thể hoàn thành đồ án môn học này.

Tuy nhiên, trong quá trình tìm hiểu và nghiên cứu đề tài, do kiến thức chuyên ngành và thời gian còn hạn chế em vẫn còn nhiều thiếu sót trong quá trình tìm hiểu, thực hiện, đánh giá và trình bày về đề tài. Rất mong được sự quan tâm, góp ý của các thầy cô và giảng viên bộ môn để đồ án môn học của em được hoàn chỉnh hơn.

Xin chân thành cảm ơn!

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

- Cùng với sự phát triển mạnh mẽ của Internet, ngày nay, việc sở hữu một Website không còn là điều xa lạ, thậm chí trong một số trường hợp còn là tiêu chuẩn bắt buộc đối với những người kinh doanh trong thời điểm mang tính cạnh tranh như hiện nay.

2. Chức năng

Đây là một website bán và giới thiệu sản phẩm của quán coffee với các chi tiết mặt hàng với giá cả chính xác có các chứng năng sau:

- Cho phép cập nhật hàng vào CSDL
- Hiển thị danh sách sản phẩm theo từng loại
- Hiển thị sản phẩm khách hàng đã chọn mua
- Hiển thị thông tin khách hàng
- Quản lý đơn đặt hàng
- Cập nhật hàng hóa, nhà sản xuất, loại hàng, tin tức
- Xử lý đơn hàng
- Thống kê doanh số theo ngày, theo tháng.

3. Cấu trúc đồ án

- Chương 1: Tổng quan về ngôn ngữ PHP
- Chương 2: Phân tích và thiết kế hệ thống website
- Chương 3: Cài đặt cơ sở dữ liệu và giao diện người dùng

MỤC LỤC

CHƯƠNG 1 – TỔNG QUAN	1
1.1. Tổng quan về ngôn ngữ PHP	1
1.1.1. Lịch sử phát triển.....	1
1.1.2. Nguyên tắc hoạt động	2
1.1.3. Những đặc điểm của thiết kế web bằng PHP	4
1.2. Tổng quan về Bootstrap	6
1.2.1. Bootstrap là gì?	6
1.2.2. Lịch sử hình thành framework Bootstrap.....	7
1.2.3. Tính năng của Bootstrap	7
1.2.4. Cấu trúc và chức năng	8
1.3. Lumino Template.....	8
1.4. PHP MyAdmin.....	9
1.4.1. Khái niệm	9
1.4.2. Ưu điểm của phpMyAdmin	10
1.4.3. Nhược điểm của phpMyAdmin.....	10
1.4.4. Cài đặt phpMyAdmin.....	11
1.4.5. Các chức năng chính của phpMyAdmin	11
CHƯƠNG 2 – PHÂN TÍCH VÀ THIẾT KẾ HỆ THỐNG	14
2.1. Khảo sát và phân tích yêu cầu hệ thống.....	14
2.1.1. Sơ đồ tổ chức cũ của quán cà phê	15
2.1.2. Chức năng của các tổ trong quán cà phê	15
2.1.3. Nghiệp vụ của quán cà phê	16
2.1.4. Nhận xét, đánh giá hiện trạng hệ thống	16
2.2. Thiết kế hệ thống	18
2.2.1. Mô hình USE-CASE	18
2.2.2. Sơ đồ trình tự.....	30
2.2.3. Thiết kế cơ sở dữ liệu	49
2.2.4. Thiết kế giao diện	50
CHƯƠNG 3 – CÀI ĐẶT	51
3.1. Cơ sở dữ liệu	51

3.2. Giao diện người dùng	52
3.2.1. Trang chủ.....	52
3.2.2. Trang sản phẩm mới.....	53
3.2.3. Trang các sản phẩm bán chạy	54
3.2.4. Trang khuyến mãi	54
3.2.5. Trang sản phẩm theo danh mục	55
3.2.6. Trang giỏ hàng	56
3.2.7. Trang thông tin thanh toán	56
3.2.8. Trang đăng ký khách hàng	57
3.2.9. Trang đăng nhập khách hàng	57
3.3. Giao diện quản lí	58
3.3.1. Trang đăng nhập quản lí.....	58
3.3.2. Trang chủ.....	58
3.3.3. Trang danh mục sản phẩm	59
3.3.4. Trang thêm danh mục mới	59
3.3.5. Trang sản phẩm	60
3.3.6. Trang thêm sản phẩm mới.....	60
3.3.7. Trang quản lí Slide	61
3.3.8. Trang đơn đặt hàng	61
3.3.9. Trang xử lý đơn hàng	62
3.3.10. Trang quản lí khách hàng	62
3.3.11. Trang quản lí nhân viên.....	63
TÀI LIỆU THAM KHẢO	64

CHƯƠNG 1 – TỔNG QUAN

1.1. Tổng quan về ngôn ngữ PHP

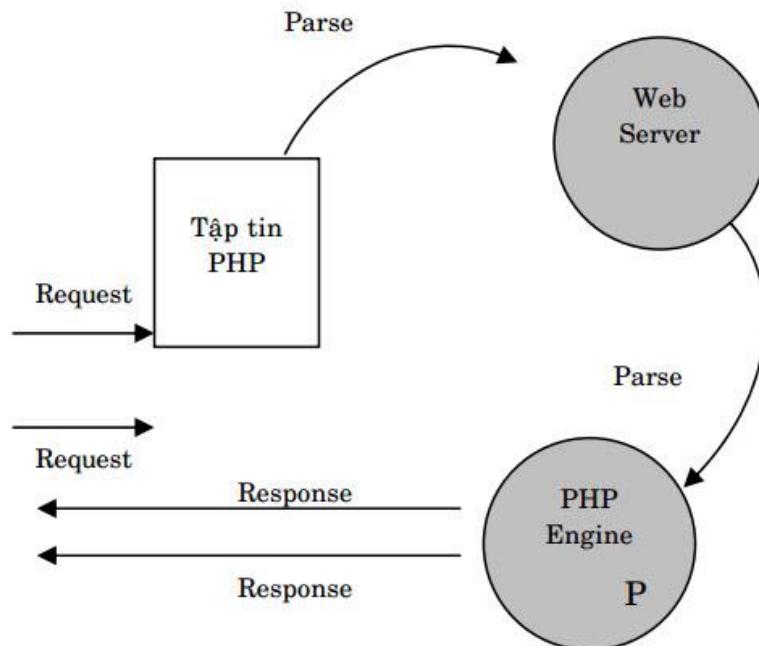
1.1.1. Lịch sử phát triển

- PHP - viết tắt hồi quy của "Hypertext Preprocessor", là một ngôn ngữ lập trình kịch bản được chạy ở phía server nhằm sinh ra mã html trên client. PHP đã trải qua rất nhiều phiên bản và được tối ưu hóa cho các ứng dụng web, với cách viết mã rõ ràng, tốc độ nhanh, dễ học nên PHP đã trở thành một ngôn ngữ lập trình web rất phổ biến và được ưa chuộng.
- PHP chạy trên môi trường Webserver và lưu trữ dữ liệu thông qua hệ quản trị cơ sở dữ liệu nên PHP thường đi kèm với Apache, MySQL và hệ điều hành Linux (LAMP).
- Apache là một phần mềm web server có nhiệm vụ tiếp nhận request từ trình duyệt người dùng sau đó chuyển giao cho PHP xử lý và gửi trả lại cho trình duyệt.
- MySQL cũng tương tự như các hệ quản trị cơ sở dữ liệu khác (Postgress, Oracle, SQL server...) đóng vai trò là nơi lưu trữ và truy vấn dữ liệu.
- Linux: Hệ điều hành mã nguồn mở được sử dụng rất rộng rãi cho các webserver. Thông thường các phiên bản được sử dụng nhiều nhất là RedHat Enterprise Linux, Ubuntu... PHP được phát triển từ một sản phẩm có tên là PHP/FI. PHP/FI do Rasmus Lerdorf tạo ra năm 1995 được viết bằng C và được sửa lại năm 1997.
- PHP 3.0: Được Andi Gutmans và Zeev Suraski tạo ra năm 1997 sau khi viết lại hoàn toàn bộ mã nguồn trước đó. Lý do chính mà họ đã tạo ra phiên bản này là do họ nhận thấy PHP/FI 2.0 không mở rộng được trong việc phát triển các ứng dụng thương mại điện tử. PHP 3.0 như là phiên bản thế hệ kế tiếp của PHP/FI 2.0, và chấm dứt phát triển PHP/FI 2.0. PHP 3.0 cung cấp cho người dùng cuối một cơ sở hạ tầng dùng cho nhiều cơ sở dữ liệu, giao thức và API khác nhau. Cho phép người dùng có thể mở rộng theo module. Chính điều này làm cho PHP3 thành công so với PHP2. Lúc này chính thức đặt tên ngắn gọn là PHP (Hypertext Preprocessor).

- PHP4: Được công bố năm 2000 tốc độ xử lý được cải thiện, PHP 4.0 đem đến các tính năng chủ yếu khác gồm có hỗ trợ nhiều máy chủ web, hỗ trợ session HTTP, tạo output buffering, nhiều cách xử lý dữ liệu input bảo mật hơn và cung cấp một vài các cấu trúc ngôn ngữ mới. Với PHP 4, số nhà phát triển dùng PHP lên đến hàng trăm nghìn và hàng triệu trang web dùng PHP, chiếm 20% số tên miền trên mạng Internet. Team phát triển PHP lên tới con số hàng nghìn người và nhiều người khác tham gia vào các dự án có liên quan đến PHP như PEAR, PECL và tài liệu cho PHP.
- PHP5: Bản chính thức ra mắt ngày 13 tháng 7 năm 2004 sau một chuỗi các bản kiểm thử bao gồm Beta 4, RC 1, RC2, RC3. Mặc dù đây là phiên bản sản xuất đầu tiên nhưng PHP 5.0 vẫn còn một số lỗi, đáng kể là lỗi xác thực HTTP.

1.1.2. Nguyên tắc hoạt động

- Khi người sử dụng gọi trang PHP, Web Server sẽ triệu hồi PHP Engine để thông dịch dịch trang PHP và trả kết quả cho người dùng như hình bên dưới.



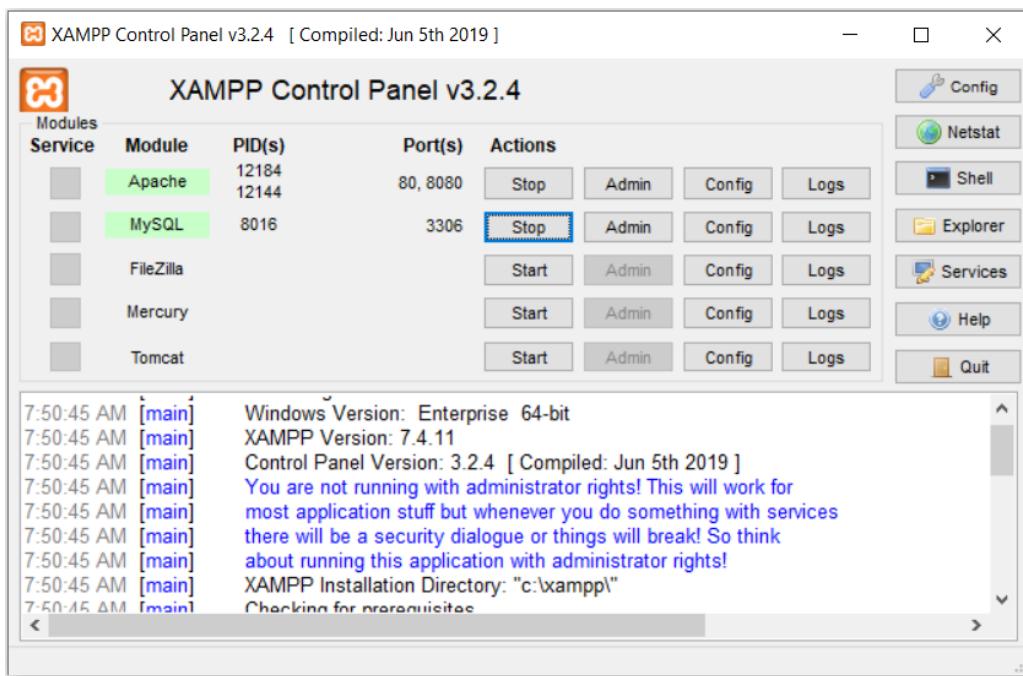
Hình 1.1 Nguyên lý hoạt động của PHP

- Các bước cài đặt Web server:

- + Bước 1: Download XAMPP tại:

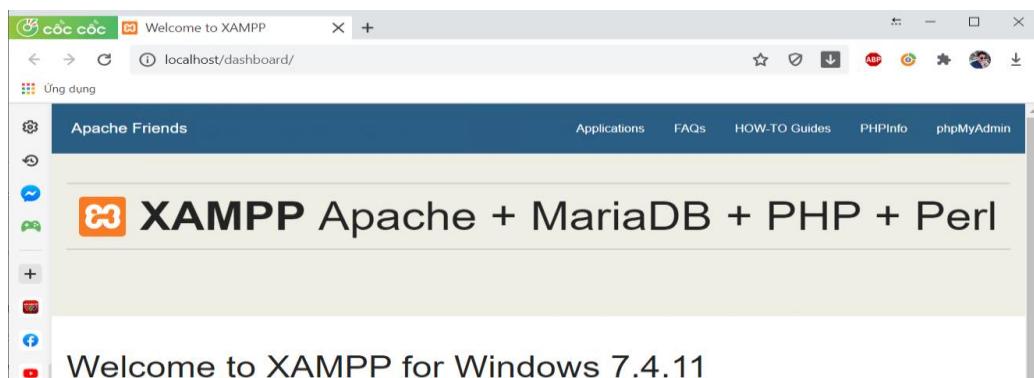
<https://www.apachefriends.org/download.html> và tiến hành cài đặt như các chương trình thông thường.

- + Bước 2: Start Apache và MySQL trong XAMPP control panel.



Hình 1.2 Khởi động web server với xampp

- + Bước 3: Gõ vào trình duyệt địa chỉ localhost. Nếu hiện ra màn hình sau thì việc cài đặt đã thành công.



Hình 1.3 Giao diện trang chủ localhost

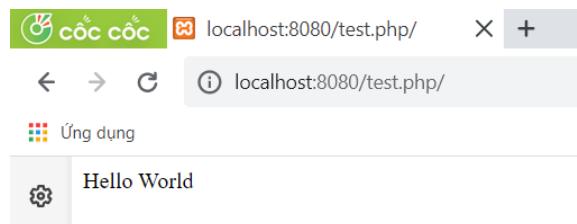
- + Bước 4: Vào thư mục cài đặt XAMPP/htdocs và tiến hành tạo file test.php với nội dung như sau:

```

1 | <?php
2 |     echo "Hello World";
3 |

```

- + Gõ trên trình duyệt địa chỉ localhost/test.php. Nếu hiện ra dòng chữ Hello World nghĩa là ứng dụng PHP đầu tiên đã chạy thành công.



Hình 1.4 ứng dụng Hello World

1.1.3. Những đặc điểm của thiết kế web bằng PHP

1.1.3.1. Website được thiết kế bằng PHP ít mã code, dễ sử dụng

- Do được tối ưu hóa cho các ứng dụng web, tốc độ nhanh, nhỏ gọn, cú pháp giống C và Java, dễ học và thời gian xây dựng sản phẩm tương đối ngắn hơn so với các ngôn ngữ khác nên PHP đã nhanh chóng trở thành một ngôn ngữ lập trình (thiết kế) web phổ biến nhất thế giới.

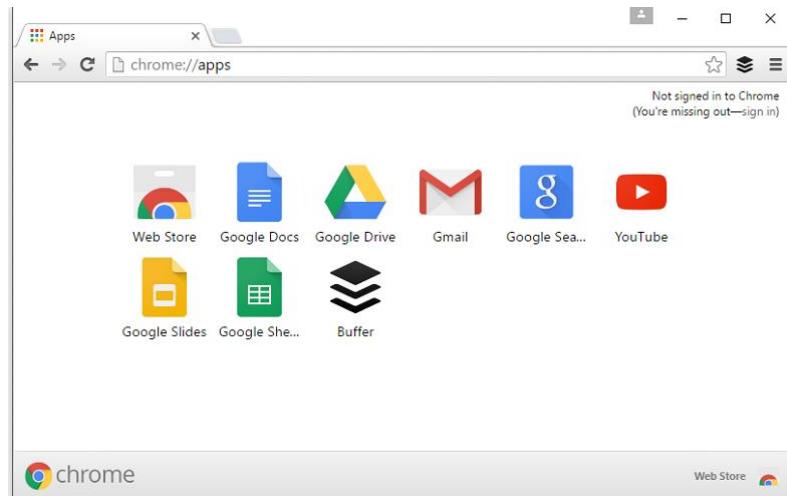


Hình 1.5 - a đặc điểm của thiết kế web bằng PHP

- Website được thiết kế bằng PHP có thời gian hoàn thiện rất nhanh vì nó sử dụng khá ít mã code, có khả năng tùy chọn bộ nhớ khi xây dựng.

1.1.3.2. Sự tương thích tuyệt vời của PHP với ngôn ngữ và trình duyệt web

- PHP (Hypertext Preprocessor) là một ngôn ngữ lập trình mã nguồn mở dùng để phát triển các ứng dụng web. Là một ngôn ngữ lập trình web phổ biến nhất hiện nay bởi sự đơn giản thân thiện và tương thích cao với mọi ngôn ngữ, trình duyệt web.
- Ngày nay có rất nhiều ngôn ngữ kịch bản được sử dụng trên thế giới như .Net, Java, C++ ... Tuy nhiên phần lớn các nhà phát triển sử dụng ngôn ngữ PHP làm nền tảng chính để thiết kế web cho mình. Các trang web sử dụng PHP rất thân thiện, bạn không cần phải lo lắng về vấn đề tương thích giữa các trình duyệt. Ngôn ngữ PHP có khả năng tương thích rất cao với những trình duyệt phổ biến hiện nay như Firefox, Chrome hoặc cả Cốc Cốc của Việt Nam.



Hình 1.5 - b đặc điểm của thiết kế web bằng PHP

1.1.3.3. Thiết kế web PHP nhanh chóng, giá thành rẻ

- Một lợi thế rất lớn của ngôn ngữ mã nguồn mở PHP cung cấp là tính cộng đồng. PHP được phát triển và tối ưu liên tục từ các nhà phát triển trên toàn thế giới khiến cho nó vô cùng thân thiện với mọi người và ngày càng hoàn thiện hơn.

- Người dùng có thể rút ngắn được rất nhiều thời gian phát triển thiết kế web và tối ưu hóa trang web cho mình thông qua việc thiết kế web với PHP.



Hình 1.5 - c đặc điểm của thiết kế web bằng PHP

1.1.3.4. Thiết kế web PHP rất thông dụng và là lựa chọn ưu việt cho người dùng

1.2. Tổng quan về Bootstrap

1.2.1. Bootstrap là gì?

- Bootstrap là một framework được phát triển bởi Twitter mà Twitter thì nó là mạng xã hội nổi tiếng tương tự như facebook. Bootstrap là một tập hợp các thuộc tính, giá trị có sẵn giúp các web designer tiết kiệm thời gian thực hiện một dự án web không phải tạo thêm các đoạn mã css, javascript, html, Font trong khi chúng lặp đi lặp lại.
- Cũng giống như hầu hết các framework hiện nay, bootstrap là một framework thuộc dạng Open Source. Chính vì vậy chúng ta có thể sử dụng miễn phí mà không lo vấn đề bản quyền mà lại hoàn toàn miễn phí cũng như được nâng lên các phiên bản cao hơn.

1.2.2. Lịch sử hình thành framework Bootstrap

- Bootstrap ban đầu có tên Twitter Blueprint , được phát triển bởi Mark Otto và Jacob Thornton làm việc tại Twitter trong khuôn khổ tạo ra sản phẩm có tính thống nhất cao và là sản phẩm cây nhà lá vườn của chính Twitter. Lý do hình thành là do có quá nhiều thư viện khác nhau dần đến mỗi lần nâng cấp thì sẽ làm ảnh hưởng rất lớn tới sản phẩm của công ty và từ đó Mark Otto và Jacob Thornton đã nghiên cứu và cho ra đời framework bootstrap.
- Sau một vài tháng phát triển bởi một nhóm nhỏ, nhiều nhà phát triển tại Twitter đã bắt đầu đóng góp cho dự án như công việc hàng ngày của các nhà phát triển Twitter.
- Twitter Blueprint được phát hành chính thức vào ngày 19 tháng 8 năm 2011 dưới dạng Open Source tức là mã nguồn mở với tên mới: Bootstrap.
- Kể từ đó nó vẫn được tiếp tục duy trì phát triển bởi nhóm nhỏ các nhà phát triển cốt lõi cũng như cộng đồng rộng lớn đóng góp vào framework.
- Đến 31 tháng 1 năm 2012 thì phiên bản Bootstrap 2 được phát hành. Phiên bản này được thêm vào các bố trí dạng lưới 12 cột với thiết kế tùy biến responsive cho nhiều màn hình kích thước.
- Tiếp sau bản số 2 là bản Bootstrap 3 được công bố vào 19 tháng 8 năm 2013 với xu hướng phù hợp với thiết bị di động thông minh.
- Vào ngày 29 tháng 10 2014, Mark Otto công bố bản kế tiếp là Bootstrap 4 đang được phát triển. Các phiên bản alpha đầu tiên của Bootstrap 4 được triển khai trên 19 tháng 8 năm 2015.

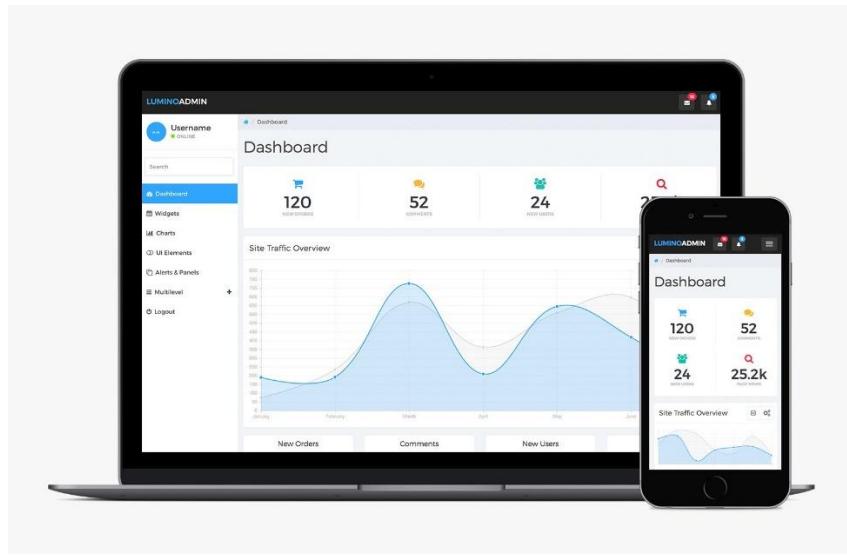
1.2.3. Tính năng của Bootstrap

- Bootstrap tương thích hầu hết các trình duyệt hiện đại ngày nay như: Google Chrome, Firefox, Internet Explorer, Opera, Safai, Edge, ...
- Khả năng thích ứng với các kích thước màn hình thiết bị cao như: Điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính.

1.2.4. Cấu trúc và chức năng

- Bootstrap được thiết kế theo dạng module, chính vì vậy nó hoàn toàn dễ dàng tích hợp với hầu hết các bộ mã nguồn mở như: WordPress, Joomla, Magento, NukeViet, ...
- Bootstrap cho phép bạn tùy chỉnh framework trước khi tải về sử dụng ngay tại trang web của framework.
- Framework đã tích hợp các stylesheets đã được định nghĩa theo cách cơ bản nhất và bạn chỉ việc tích hợp với HTML.
- Tái sử dụng các thành phần trong vấn đề lặp đi lặp lại trên website.
- Tích hợp sẵn Jquery và bạn chỉ việc sử dụng khai báo đúng thì các tính năng nó sẽ có trong quá trình bạn lập trình web.
- Bootstrap định nghĩa sẵn glyphicons giúp giảm tối đa việc sử dụng hình ảnh làm icon và tăng tốc độ tải trang

1.3. Lumino Template



Hình 1.6 giao diện Lumino Admin Template

- Lumino Admin Teamplate được xây dựng bằng HTML5 hiện đại, bao gồm mọi thứ cần cho ban quản trị. Một số tính năng của Lumino là trang tổng quan bảng

điều khiển, nhiều tiện ích con, biểu đồ đáp ứng, bảng dữ liệu nâng cao, biểu mẫu, phần tử ui và trang đăng nhập mẫu.



Hình 1.7 các nền tảng xây dựng template

- Lumino được xây dựng trên Bootstrap v.3.3.7 và sử dụng SASS. Có thể dễ dàng tùy chỉnh mẫu cho phù hợp với nhu cầu của người dùng, màu và phông chữ chính có thể được cập nhật bằng cách biến SASS đơn giản.

1.4. PHP MyAdmin

1.4.1. Khái niệm

- PhpMyAdmin là một ứng dụng web mã nguồn mở được viết bằng ngôn ngữ PHP dùng để quản trị cơ sở dữ liệu MySQL và MariaDB. phpMyAdmin có thể dễ dàng truy cập thông qua trình duyệt web với giao diện trực quan, dễ sử dụng. phpMyAdmin là một trong những công cụ quản trị cơ sở dữ liệu phổ biến nhất và được yêu thích nhất do sự tiện lợi và đa năng của nó.
- Phiên bản đầu tiên của phpMyAdmin được phát hành vào năm 1998, cho đến nay đã được nâng cấp rất nhiều để bổ sung tính năng cũng như tăng cường bảo mật. Trang chủ của phpMyAdmin là: <https://www.phpmyadmin.net>
- phpMyAdmin có thể thực hiện nhiều tác vụ như tạo, chỉnh sửa hoặc xóa bỏ cơ sở dữ liệu, bảng, các trường hoặc bản ghi; nhập xuất cơ sở dữ liệu và quản lý, cấp quyền những người dùng tương tác với cơ sở dữ liệu. Ngoài việc thao tác dễ dàng với các lệnh có sẵn, phpMyAdmin cũng cho phép người dùng thực thi, truy vấn thông qua câu lệnh SQL nếu cần.

1.4.2. Ưu điểm của phpMyAdmin

- Dễ dàng truy cập và sử dụng

- + PhpMyAdmin được tích hợp sẵn trong hầu hết các gói dịch vụ Hosting, bạn chỉ cần truy cập và sử dụng ngay. Nếu bạn là người quản trị server hoặc đang phát triển ứng dụng trên môi trường localhost, việc cài đặt phpMyAdmin cũng chỉ diễn ra nhanh chóng với vài thao tác đơn giản.

- + Để sử dụng phpMyAdmin, bạn chỉ cần truy cập thông qua 1 địa chỉ web (được cung cấp sẵn nếu dùng hosting và tùy chọn nếu dùng server), đăng nhập là có thể bắt đầu thao tác với cơ sở dữ liệu, bạn không cần phải cài đặt thêm bất kì phần mềm nào vào máy tính hay điện thoại. Do đó, phpMyAdmin có thể dễ dàng truy cập bằng máy tính, điện thoại, máy tính bảng, ... nếu có kết nối Internet.

- + Giao diện của phpMyAdmin cũng rất trực quan và dễ hiểu. Nếu đã có kiến thức cơ bản về quản trị cơ sở dữ liệu, bạn có thể nhanh chóng làm quen và thao tác với phpMyAdmin. Tuy được thiết kế trên giao diện web nhưng phpMyAdmin cũng có đầy đủ chức năng để bạn quản trị từ đơn giản tới phức tạp.

- Hoàn toàn miễn phí

- + Bạn không cần phải trả một khoản phí nào để sử dụng phpMyAdmin.

- + Nếu là người quản trị server hoặc đang phát triển ứng dụng trên localhost, bạn chỉ cần lén trang chủ của phần mềm, tải về và copy phần mềm vào server/localhost là có thể sử dụng được ngay.

- Đa dạng ngôn ngữ

1.4.3. Nhược điểm của phpMyAdmin

- Tính bảo mật chưa cao

- + Do là phần mềm mã nguồn mở, nên bất kì ai cũng có thể đọc mã nguồn mà tìm ra lỗ hổng bảo mật của phpMyAdmin nếu có, và hacker có thể lợi dụng và khai thác những lỗ hổng này trong thời gian nó chưa được vá.

- + Các tập tin được xuất cơ sở dữ liệu có định dạng văn bản thông thường, không được mã hóa nên sẽ thiếu an toàn.
- Một số thao tác còn hạn chế
 - + Do được thiết kế trên giao diện web nên một số thao tác còn hạn chế so với việc sử dụng một phần mềm chuyên dụng cài trên máy tính, ví dụ như thực hiện chỉnh sửa bản ghi hàng loạt.
 - + Bạn có thể khắc phục hạn chế này bằng cách thực thi câu lệnh SQL.

1.4.4. Cài đặt phpMyAdmin

- Nếu bạn đang sử dụng các gói dịch vụ hosting thì thường phpMyAdmin đã được tích hợp sẵn, bạn có thể dễ dàng tìm thấy liên kết để truy cập phpMyAdmin trong công cụ quản trị cPanel hoặc DirectAdmin được cung cấp mà không cần cài đặt gì thêm.
- Nếu bạn đang sử dụng các gói dịch vụ như Server, VPS, có thể phpMyAdmin chưa được cài sẵn. Khi đó bạn chỉ cần lén trang chủ <https://www.phpmyadmin.net> tải về phiên bản mới nhất, sau đó giải nén và copy thư mục của phpMyAdmin lên server.
- Bạn cần thiết lập các thông số cần thiết để phpMyAdmin có thể kết nối với cơ sở dữ liệu trên server. Bạn có thể tự ấn định liên kết dẫn tới phpMyAdmin theo ý muốn để tiện trong việc truy cập.

1.4.5. Các chức năng chính của phpMyAdmin

- Sau khi truy cập vào liên kết của phpMyAdmin, bạn cần đăng nhập bằng tài khoản kết nối với cơ sở dữ liệu.
- Sau khi tạo được xong CSDL, tên CSDL của bạn ở phần menu bên trái sẽ được hiện ra. Các bạn ấn vào tên CSDL ở phía tay trái này để có thể truy cập vào trang quản lý CSDL của mình vừa tạo ra

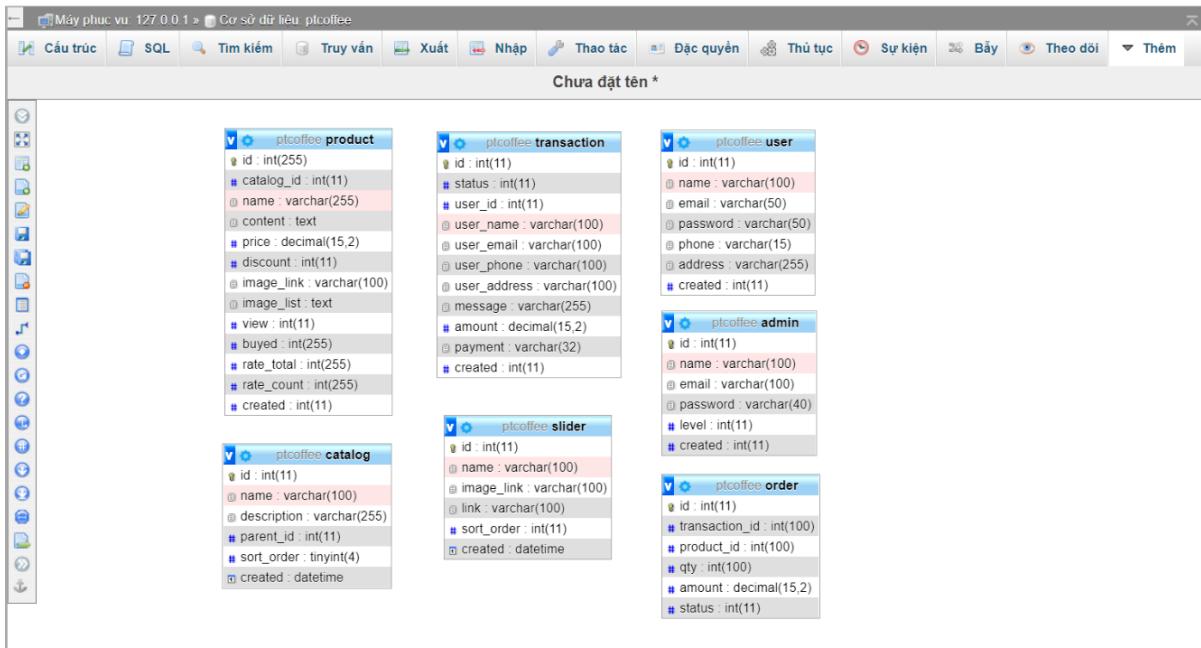
Bảng	Hành động	Hàng	Kiểu	Bảng mã đổi chiều	Kích thước	Tổng chi phí
admin	Duyệt Cấu trúc Tim kiếm Chèn Rỗng Xóa	4	MyISAM utf8_unicode_ci		2,3 KIB	-
catalog	Duyệt Cấu trúc Tim kiếm Chèn Rỗng Xóa	17	MyISAM utf8_unicode_ci		2,8 KIB	248 B
order	Duyệt Cấu trúc Tim kiếm Chèn Rỗng Xóa	24	MyISAM utf8_unicode_ci		2,7 KIB	-
product	Duyệt Cấu trúc Tim kiếm Chèn Rỗng Xóa	34	MyISAM utf8_unicode_ci		26,3 KIB	20,5 KIB
slider	Duyệt Cấu trúc Tim kiếm Chèn Rỗng Xóa	3	MyISAM utf8_unicode_ci		2,2 KIB	-
transaction	Duyệt Cấu trúc Tim kiếm Chèn Rỗng Xóa	8	MyISAM utf8_unicode_ci		3,3 KIB	272 B
user	Duyệt Cấu trúc Tim kiếm Chèn Rỗng Xóa	1	MyISAM utf8_unicode_ci		2,3 KIB	172 B
Tổng		91	InnoDB utf8mb4_general_ci		41,9 KIB	21,1 KIB

Hình 1.8 giao diện hệ quản trị phpmyadmin

- Ở cột bên trái của giao diện sẽ liệt kê tất cả các cơ sở dữ liệu hiện có trên server. Bạn chọn vào mục “New” để tiến hành thêm cơ sở dữ liệu mới, hoặc click chọn vào một cơ sở dữ liệu nhất định để mở nó.
- Sau khi mở một cơ sở dữ liệu, ở phía bên phải của giao diện sẽ hiện ra các tab tương ứng để thao tác với cơ sở dữ liệu đó, một số tab hay dùng như:
 - + Tab Structure: hiển thị cấu trúc của cơ sở dữ liệu, danh sách các bảng có trong cơ sở dữ liệu và các thao tác tương ứng với từng bảng. Bạn có thể xem, chỉnh sửa, xóa hoặc thêm 1 bảng mới vào cơ sở dữ liệu. Khi click vào từng bảng trong danh sách này, bạn cũng có thể thực hiện thêm, sửa, xóa các bản ghi trong bảng đó.
 - + Tab SQL: bạn có thực thi các câu lệnh SQL tại đây
 - + Tab Search: tìm kiếm dữ liệu trong cơ sở dữ liệu
 - + Tab Query: thực hiện truy vấn dữ liệu vào cơ sở dữ liệu
 - + Tab Export: xuất dữ liệu của cơ sở dữ liệu
 - + Tab Import: nhập dữ liệu vào cơ sở dữ liệu
 - + Tab Operations: cho phép bạn tạo thêm bảng, đổi tên, xóa, sao chép cơ sở dữ liệu

+ Tab Privileges: cho phép bạn phân quyền cho các người dùng tương tác với cơ sở dữ liệu

+ Tab Designer: mở ER Diagram giúp bạn dễ dàng tạo các liên kết giữa các trường trong bảng



Hình 1.9 Giao diện tạo liên kết cơ sở dữ liệu

CHƯƠNG 2 – PHÂN TÍCH VÀ THIẾT KẾ HỆ THỐNG

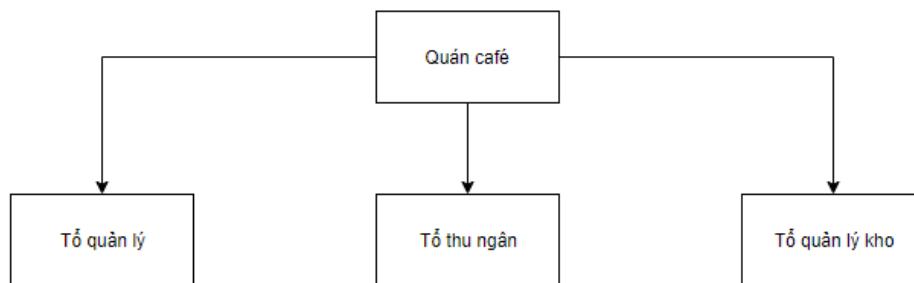
2.1. Khảo sát và phân tích yêu cầu hệ thống

- Phiếu phỏng vấn:
 - + Địa điểm: quán coffee P&T COFFEE, địa chỉ 137 Hà Huy Giáp, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh.
 - + Người được phỏng vấn: chị Hồ Thị Bích, quản lý của quán

Bảng 2.1 Khảo sát khách hàng	
Người hỏi: Huỳnh Đức Anh Tuấn	Người được hỏi: Hồ Thị Bích
Câu 1: Chị quản lý số lượng tồn của nguyên liệu, hàng hóa (ly, ống hút, đường gói,...) như thế nào? Có thường xuyên cập nhật số lượng tồn không?	Quán chúng tôi chỉ ghi chép lại vào sổ sách số kg coffee hoặc trái cây còn lại vào thứ 7 mỗi tuần và ước tính khi nào thì nên nhập thêm hàng.
Câu 2: Quán của chị có các loại báo cáo nào? Việc lập báo cáo diễn ra theo tuần hay theo tháng?	Quán chúng tôi lập báo cáo tay hàng tháng.
Câu 3: Khách hàng của mình có được quyền đổi món sau khi thanh toán hóa đơn không?	Không được.
Câu 4: Hiện tại phần mềm của mình hỗ trợ làm những công việc gì?	Phần mềm hiện tại ở quán chị khá đơn giản, chỉ đặt đồ uống, in hóa đơn và lập báo cáo theo tháng thôi.
Câu 5: Chị mong muốn nhất điều gì ở phần mềm mới?	Chị mong phần mềm mới có thể lưu trữ được nhiều, thông tin nhập nguyên liệu, vật dụng trong quán phải được lưu lại chi tiết và minh bạch.
Câu 6: Chị có muốn tích hợp hệ thống tính lương vào phần mềm sắp tới của mình luôn hay không?	Không. Bên chị có máy chấm công và có trang web riêng để quản lý phân công ca làm cho nhân viên.

2.1.1. Sơ đồ tổ chức cũ của quán cà phê

- Quán Caffee P&T COFFEE vừa mới mở trên đường Hà Huy Giáp, phường Thạnh Lộc, quận 12, chủ yếu kinh doanh các loại cafe, sinh tố, trà, ngoài ra còn bán thức ăn nhẹ như bánh bông lan, bánh kem nhỏ.
- Quản lý cửa hàng được tổ chức như sau: có ba bộ phận chính bao gồm: bộ phận quản lý (nắm giữ vai trò quản lý toàn bộ nhân viên, thực đơn, thu nhập, ...) của quán cafe, bộ phận thu ngân (đồng thời là bộ phận phục vụ, pha chế), bộ phận quản lý kho (đồng thời cũng đảm nhiệm vai trò như là bộ phận kế toán).



Hình 2.1 Sơ đồ tổ chức cũ của quán

2.1.2. Chức năng của các tổ trong quán cà phê

2.1.2.1. Quản lý

- Tổ quản lý có nhiệm vụ quản lý thông tin toàn bộ nhân viên, tính lương cho nhân viên, quản lý thông tin của toàn bộ quán coffee (nguyên liệu đồ uống, thực đơn, số lượng tồn, thông tin nhà cung cấp, ...).

2.1.2.2. Thu ngân

- Tổ thu ngân bao gồm các nhân viên pha chế và nhân viên phục vụ, có trách nhiệm đặt đồ uống, pha chế và quản lý tiền thu vào cho quán.

2.1.2.3. Quản lý kho

- Tổ quản lý kho có trách nhiệm quản lý kho của quán coffee bao gồm kiểm tra số lượng tồn của nguyên liệu, quản lý các phiếu nhập nguyên liệu về kho, xử lý các đơn hàng, thanh toán các hóa đơn cho các nhà cung cấp nguyên liệu.

2.1.3. Nghiệp vụ của quán cà phê

2.1.2.1. Nhập nguyên liệu

- Nguyên liệu mới sẽ được nhập về khi nguyên liệu cũ trong quán còn dưới 1/3 so với lượng nguyên liệu nhập từ lần gần nhất. Nhân viên quản lý phụ trách kho sẽ lưu trữ các thông tin vào hệ thống quản lý và lập phiếu chi để thanh toán cho nhà cung cấp.
- Các thông tin bao gồm: Mã nguyên liệu, đơn giá nhập, số lượng nhập, tên nhà cung cấp, ...

2.1.2.2. Đặt đồ uống cho khách và thanh toán

- Khi khách hàng muốn mua đồ uống (tại quán hoặc mang về), nhân viên sẽ chọn món trên phần mềm.
- Nhân viên yêu cầu khách hàng xuất trình thẻ khuyến mãi (giấy) nếu có. Khi khách hàng có đủ 10 dấu mộc đỏ trên thẻ khuyến mãi, khách hàng sẽ được miễn phí 1 đồ uống trên toàn bộ menu.

2.1.2.3. Thông kê, báo cáo

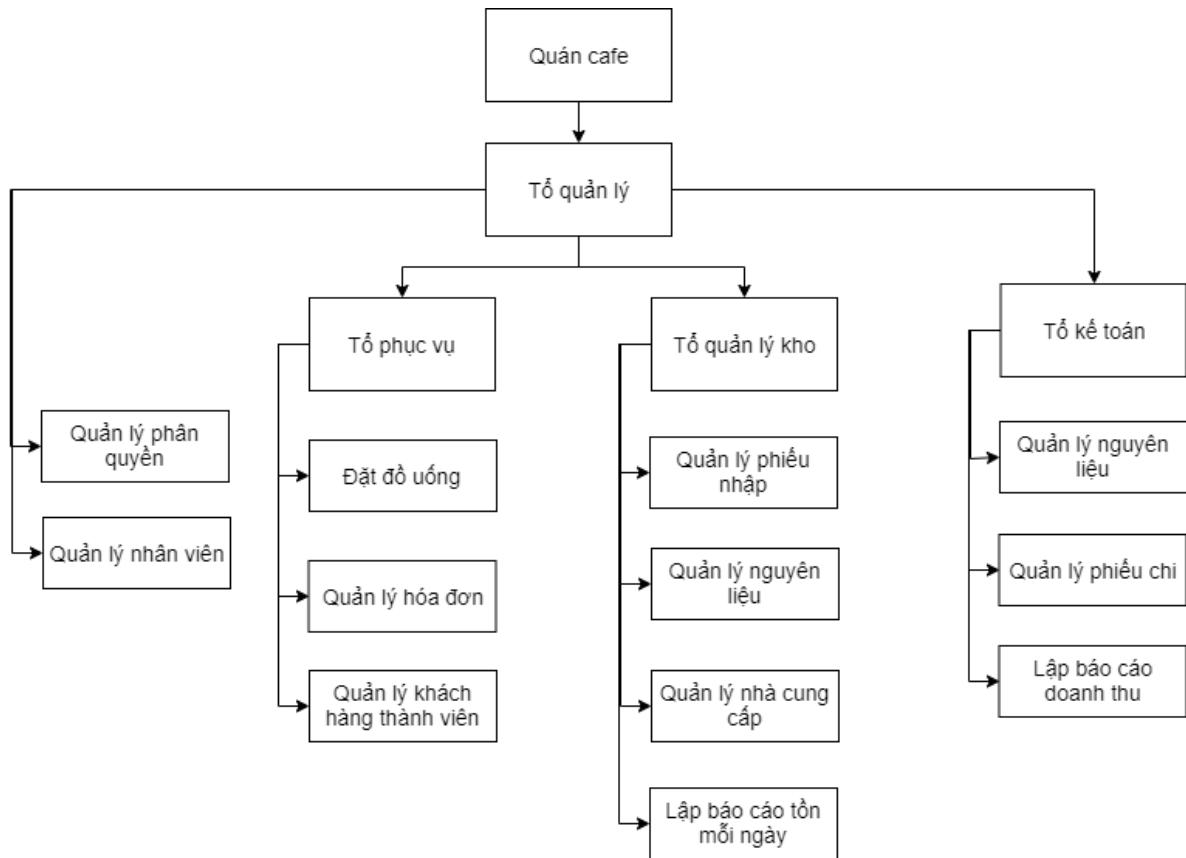
- Nhân viên trong tổ quản lý có nhiệm vụ thống kê, lập báo cáo phiếu chi, báo cáo phiếu thu định kì mỗi tháng hoặc theo yêu cầu đặc biệt từ cấp trên.

2.1.4. Nhận xét, đánh giá hiện trạng hệ thống

- Hiện nay, việc quản lý tài chính của quán còn nhiều nhược nhẫn và không thống nhất giữa các tổ. Lẽ ra việc quản lý chi tiêu nên chỉ dành ra cho 1 tổ duy nhất đảm nhiệm.
- Việc tích điểm bằng cách đóng mộc vào thẻ giấy cho khách hàng không chuyên nghiệp vì khách hàng dễ làm mất thẻ, chưa kể đến trường hợp một số khách gian lận làm thẻ giả để lừa nhân viên của quán.
- Nghiệp vụ lập báo cáo, thống kê trên phần mềm chỉ có thể lập theo tháng. Nếu cấp trên yêu cầu lập báo cáo theo một khoảng thời gian nhất định, nhân viên sẽ phải thực hiện nghiệp vụ này 1 cách thủ công dựa trên dữ liệu có sẵn của mỗi

tháng. Điều đó dẫn đến nhân viên không đáp ứng được kịp thời vì khối lượng tính toán quá lớn, sự nhầm lẫn là không thể tránh khỏi, thêm vào đó trình độ sử dụng các công cụ tin học văn phòng (word, excel) của nhân viên thiếu chuyên nghiệp.

- Mô hình nghiệp vụ của quán sẽ được phân chia lại như sau:



Hình 2.2 định hướng mô hình nghiệp vụ của quán

- Trong đó:

- + Tổ quản lý: quản lý có nhiệm vụ quản lý nhân viên, phân quyền cho các tài khoản nhân viên trên hệ thống và có thể truy cập tất cả các chức năng còn lại.
- + Tổ phục vụ: có nhiệm vụ đặt đồ uống, thanh toán, tích điểm, xuất hóa đơn cho khách hàng, quản lý khách hàng thành viên và đảm nhiệm việc pha chế.
- + Tổ quản lý kho: nhân viên có nhiệm vụ quản lý thông tin về nguyên liệu trong kho, quản lý phiếu nhập nguyên liệu, lập báo cáo thống kê về số lượng nguyên liệu tồn, nguyên liệu được nhập về nhiều nhất/ít nhất trong tháng. Tổ kế toán: nhân viên cũng có

nhiệm vụ quản lý kho nguyên liệu, ngoài ra còn quản lý về tài chính, vấn đề chi thu của quán: lập phiếu chi cho nhà cung cấp, lập báo cáo doanh thu mỗi tuần, tháng, năm.

- Điểm mạnh của mô hình nghiệp vụ mới so với mô hình cũ:

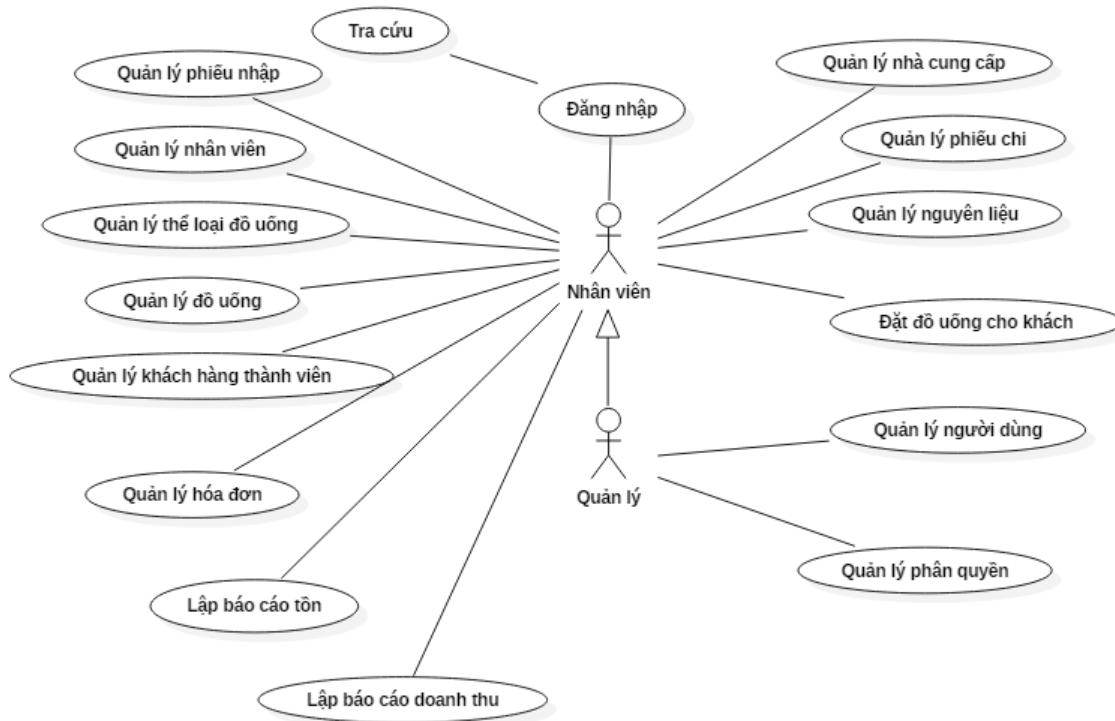
- + Người dùng có thể tìm kiếm thông tin chi tiết của khách hàng thành viên, nhân viên, nguyên liệu, nhà cung cấp, hóa đơn, phiếu chi, báo cáo, ... dễ dàng.
- + Các báo cáo được lập theo tháng, năm và theo khoảng thời gian mong muốn một cách nhanh chóng và thuận tiện.
- + Việc quản lý tài chính, doanh số của quán coffee sẽ dễ dàng hơn. Có sự thống nhất giữa các tổ với nhau.

2.2. Thiết kế hệ thống

2.2.1. Mô hình USE-CASE

2.2.1.1. Lược đồ Use-case

- Lược đồ use-case:



Hình 2.3 lược đồ use-case

- Danh sách các actor của mô hình:

Bảng 2.2 Danh sách Actor		
STT	Actor	Ý nghĩa
1	Quản lý	Nhân viên quản lý thuộc tổ quản lý của quán coffee
2	Nhân viên	Nhân viên thuộc tổ phục vụ, tổ quản lý kho và tổ quản lý tài chính

- Danh sách use-case của mô hình:

Bảng 2.3 danh sách các use-case của mô hình	
STT	Use-case
1	Đăng ký tài khoản
2	Đăng nhập tài khoản
3	Quản lý thông tin khách hàng thành viên
4	Quản lý thông tin phiếu nhập nguyên liệu mới
5	Quản lý thông tin nhà cung cấp
6	Quản lý thông tin đồ uống
7	Quản lý thông tin phiếu chi
8	Quản lý thông tin thẻ loại đồ uống
9	Quản lý thông tin nguyên liệu
10	Quản lý thông tin hóa đơn
11	Quản lý phân quyền
12	Quản lý thông tin nhân viên
13	Chọn và đặt đồ uống cho khách hàng
14	Tra cứu thông tin trong hệ thống
15	Lập báo cáo tồn theo ngày

2.2.1.2. ĐẶC TẢ USE CASE

- Đặc tả Use-case đăng kí tài khoản

Tóm tắt	Mô tả cách người dùng đăng kí tài khoản thành viên
Tác nhân chính	Người quản lý
Dòng sự kiện	<pre> sequenceDiagram actor User actor System actor DB User->>System: Nhập thông tin đăng ký activate System System->>User: Kiểm tra các trường bắt buộc User-->>User: Không hợp lệ User-->>User: Thông báo không hợp lệ activate User User->>System: Kiểm tra thông tin activate System System-->>User: Không hợp lệ User-->>User: Thông báo đăng ký thành công deactivate User deactivate System User-->>DB: Lưu thông tin deactivate DB </pre> <p>The diagram illustrates the registration process. It starts with a user entering registration information. The system then checks mandatory fields. If invalid, an error message is displayed. Next, the system checks the information. If invalid, another error message is shown. Finally, if all is valid, the system saves the information.</p>
Điều kiện tiên quyết	Không có
Hậu điều kiện	Nếu Use-case thành công, người dùng có thể tiến hành bước đăng nhập vào hệ thống.
Điểm mở rộng	

- Đặc tả Use-case đăng nhập tài khoản

Tóm tắt	Mô tả cách người dùng đăng nhập vào hệ thống quán cafe
Tác nhân chính	Nhân viên, quản lý
Dòng sự kiện	<pre> sequenceDiagram actor User actor System actor Database User->>System: Nhập tên đăng nhập và mật khẩu activate System System->>User: Kiểm tra các trường bắt buộc Note over User: +-----+ +-----+ User-->>System: +-----+ +-----+ decision System: -->--> User: Họp lệ -->--> Database: Kiểm tra thông tin Database-->>User: Không hợp lệ User-->>System: Thông báo tài khoản không hợp lệ decision System: -->--> User: Họp lệ -->--> Database: +-----+ +-----+ Database-->>User: Họp lệ User-->>System: Hiển thị trang tương ứng trước khi đăng nhập deactivate System </pre> <p>The diagram illustrates the login process. It starts with the user entering their login information. The system then checks if all required fields are filled. If they are, it performs a database query to verify the information. If the user's account is valid, the system displays the corresponding response page before logging in. If any field is missing or the account does not exist, the system displays an error message.</p>
Điều kiện tiên quyết	Không có
Hậu điều kiện	Nếu Use-case thành công, người dùng có thể thực hiện các tùy chọn có trên hệ thống - nếu được cấp quyền
Điểm mở rộng	

- Đặc tả Use-case quản lý thông tin khách hàng thành viên

Tóm tắt	Mô tả cách nhân viên quản lý thông tin các khách hàng thành viên của quán. Các xử lý bao gồm thêm, hiệu chỉnh, xóa thành viên ra khỏi hệ thống.
Tác nhân chính	Quản lý, nhân viên
Dòng sự kiện	<pre> sequenceDiagram actor User actor System actor Database User->>System: Truy cập trang quản lý activate System System->>User: Hiển thị danh sách các thành viên deactivate System User->>System: Chọn chức năng activate System User-->>User: Xóa activate User User-->>Database: Xóa dữ liệu đã chọn Database-->>User: Thông báo không thành công User-->>User: Không thành công User-->>Database: Thành công Database-->>User: Thông báo thành công deactivate User User->>System: Thêm hoặc sửa activate System User-->>User: Hiển thị khung nhập thông tin activate User User-->>Database: Nhập thông tin cần thiết Database-->>User: Kiểm tra các trường bắt buộc User-->>User: Không hợp lệ User-->>Database: Thông báo thiếu thông tin Database-->>User: Thông báo không thành công User-->>User: Hợp lệ User-->>Database: Kiểm tra tính hợp lệ của thông tin Database-->>User: Không hợp lệ User-->>User: Thông báo không thành công Database-->>User: Hợp lệ User-->>Database: Lưu thông tin Database-->>User: Hiển thị danh sách thành viên deactivate User </pre>
Điều kiện tiên quyết	Nhân viên phải đăng nhập vào hệ thống trước khi use-case bắt đầu.
Hậu điều kiện	Nếu use-case thành công, thông tin của thành viên được thêm, xóa hoặc sửa trong hệ thống. Ngược lại, trạng thái của hệ thống không thay đổi.
Điểm mở rộng	

- Đặc tả Use-case quản lý thông tin đồ uống

Tóm tắt	Mô tả cách nhân viên quản lý thông tin đồ uống. Các xử lý bao gồm thêm, hiệu chỉnh, chuyển đồ uống sang trạng thái không kinh doanh.
Tác nhân chính	Nhân viên, quản lý
Dòng sự kiện	<pre> sequenceDiagram actor User actor System actor DB User->>System: Truy cập trang quản lý activate User User-->>System: Chọn chức năng deactivate User Note over System: Xóa User-->>System: Xóa activate System System-->>User: Thông báo không thành công deactivate System Note over System: Thành công User-->>System: Không thành công activate System System-->>User: Thông báo thành công deactivate System Note over System: Thêm hoặc sửa User-->>System: Thêm hoặc sửa activate System System-->>User: Hiển thị khung nhập thông tin deactivate System User-->>System: Nhập thông tin cần thiết activate System System-->>User: Kiểm tra các trường bắt buộc activate User User-->>System: Không hợp lệ deactivate User System-->>User: Thông báo thiếu thông tin deactivate System User-->>System: Không hợp lệ activate System System-->>User: Thông báo không thành công deactivate System User-->>System: Hợp lệ activate System System-->>User: Lưu thông tin deactivate System User-->>System: Không hợp lệ activate System System-->>User: Kiểm tra tính hợp lệ của thông tin activate User User-->>System: Không hợp lệ deactivate User System-->>User: Thông báo không thành công deactivate System User-->>System: Hợp lệ activate System System-->>User: Hiển thị danh sách các loại đồ uống deactivate System </pre>
Điều kiện tiên quyết	Nhân viên phải đăng nhập vào hệ thống trước khi use-case bắt đầu.
Hậu điều kiện	Nếu use-case thành công, thông tin của đồ uống được thêm, xóa hoặc sửa trong hệ thống. Ngược lại, trạng thái của hệ thống không thay đổi.
Điểm mở rộng	

- Đặc tả Use-case quản lý thông tin thẻ loại đồ uống

Tóm tắt	Mô tả cách nhân viên quản lý thông tin về các thẻ loại đồ uống. Các xử lý bao gồm thêm, sửa, xóa thẻ loại đồ uống ra khỏi hệ thống.
Tác nhân chính	Nhân viên, quản lý
Dòng sự kiện	<pre> sequenceDiagram actor User as Người dùng actor System as Hệ thống actor DB as CSDL User->>System: Truy cập trang quản lý activate System System->>User: Chọn chức năng deactivate System User-->>User: Xóa activate System System-->>DB: Xóa dữ liệu đã chọn activate DB DB-->>System: Không thành công deactivate DB System-->>User: Thông báo không thành công deactivate System User-->>User: Thêm hoặc sửa activate System System-->>User: Hiển thị khung nhập thông tin deactivate System User-->>User: Nhập thông tin cần thiết activate System User-->>System: Kiểm tra các trường bắt buộc deactivate User activate System System-->>User: Không hợp lệ deactivate System User-->>User: Thông báo thiếu thông tin activate System System-->>User: Kiểm tra tính hợp lệ của thông tin deactivate System User-->>User: Không hợp lệ activate System System-->>User: Thông báo không thành công deactivate System User-->>User: Hiển thị danh sách các loại thức uống deactivate User User-->>System: Lưu thông tin deactivate User System-->>User: Thành công deactivate System User-->>User: Thông báo thành công deactivate User User-->>User: Kết thúc deactivate User </pre>
Điều kiện tiên quyết	Nhân viên phải đăng nhập vào hệ thống trước khi use-case bắt đầu.
Hậu điều kiện	Nếu use-case thành công, thông tin của thẻ loại đồ uống được thêm, xóa hoặc sửa trong hệ thống. Ngược lại, trạng thái của hệ thống không thay đổi.
Điểm mở rộng	

- Đặc tả Use-case quản lý thông tin hóa đơn

Tóm tắt	Mô tả cách người quản lý phân quyền cho nhân viên trong quán cafe.
Tác nhân chính	Quản lý, nhân viên
Dòng sự kiện	<pre> sequenceDiagram actor User as Người dùng actor System as Hệ thống actor DB as CSDL User->>System: Truy cập trang quản lý activate User User->>System: Chọn chức năng deactivate User User-->>System: Xem activate System System->>User: Hiển thị danh sách các hóa đơn User-->>System: Thêm activate System User->>System: Nhập thông tin cần thiết activate System System->>User: Kiểm tra các trường bắt buộc activate User User-->>System: Không hợp lệ activate System System->>User: Thông báo thiếu thông tin User-->>System: Không hợp lệ activate System System->>User: Thông báo không thành công User-->>System: Hợp lệ activate System System->>DB: Lưu thông tin activate DB DB-->>System: Kiểm tra tính hợp lệ của thông tin activate System System-->>User: Không hợp lệ activate User User->>System: Hiển thị danh sách các hóa đơn deactivate User deactivate System deactivate DB </pre>
Điều kiện tiên quyết	Nhân viên phải đăng nhập vào hệ thống trước khi use-case bắt đầu.
Hậu điều kiện	Nếu use-case thành công, thông tin của nguyên liệu được thêm, xóa hoặc sửa trong hệ thống. Ngược lại, trạng thái của hệ thống không thay đổi.
Điểm mở rộng	

- Đặc tả Use-case quản lý phân quyền

Tóm tắt	Mô tả cách quản lý phân quyền cho nhân viên trong quán cafe.
Tác nhân chính	Quản lý, nhân viên
Dòng sự kiện	<pre> sequenceDiagram actor User as Người dùng actor System as Hệ thống actor DB as CSDL User->>System: Truy cập trang quản lý activate System System->>User: Hiển thị danh sách các phân quyền deactivate System User->>System: Chọn chức năng activate System Note over User: Xóa Note over System: Xóa dữ liệu đã chọn User-->>System: Xóa activate DB DB-->>System: Thông báo không thành công deactivate DB activate System System-->>User: Thông báo không thành công deactivate System User-->>System: Không thành công activate DB DB-->>System: Thành công deactivate DB activate System System-->>User: Thông báo thành công deactivate System User-->>System: Thành công activate System System-->>User: Hiển thị khung nhập thông tin deactivate System User-->>System: Thêm hoặc sửa activate System System-->>User: Nhập thông tin cần thiết deactivate System User-->>System: Không hợp lệ activate System System-->>User: Thông báo thiếu thông tin deactivate System User-->>System: Không hợp lệ activate System System-->>User: Thông báo không thành công deactivate System User-->>System: Hợp lệ activate System System-->>User: Kiểm tra tính hợp lệ của thông tin deactivate System User-->>System: Không hợp lệ activate System System-->>User: Thông báo không thành công deactivate System User-->>System: Hợp lệ activate System System-->>User: Lưu thông tin deactivate System User-->>System: Không hợp lệ activate System System-->>User: Thông báo không thành công deactivate System User-->>System: Hợp lệ activate System System-->>User: Hiển thị danh sách phân quyền deactivate System </pre>
Điều kiện tiên quyết	Quản trị viên phải đăng nhập trước khi thực hiện chức năng phân quyền.
Hậu điều kiện	Nếu use-case thành công, quản trị viên có thể phân quyền cho tất cả tài khoản thành viên trên hệ thống.
Điểm mở rộng	

- Đặc tả Use-case quản lý thông tin nhân viên

Tóm tắt	Mô tả cách quản lý quán coffee xử lý thông tin nhân viên. Các xử lý bao gồm thêm, hiệu chỉnh, xóa nhân viên ra khỏi hệ thống
Tác nhân chính	Quản lý, nhân viên
Dòng sự kiện	<pre> sequenceDiagram actor User as Người dùng actor System as Hệ thống actor DB as CSDL User->>System: Truy cập trang nhân viên activate System System->>User: Hiển thị danh sách nhân viên deactivate System User->>System: Chọn chức năng activate System decision D1: if Xóa then User->>DB: Xóa dữ liệu đã chọn activate DB DB-->>User: Thông báo không thành công deactivate DB else User->>System: Thêm hoặc sửa activate System System->>User: Hiển thị khung nhập thông tin deactivate System User->>System: Nhập thông tin cần thiết activate System System-->>User: Kiểm tra các trường bắt buộc User-->>System: Không hợp lệ activate System System->>User: Thông báo thiếu thông tin deactivate System User-->>System: Hợp lệ activate System System-->>User: Kiểm tra tính hợp lệ của thông tin User-->>System: Không hợp lệ activate System System->>User: Thông báo không thành công deactivate System User-->>System: Hợp lệ activate System System-->>User: Lưu thông tin deactivate System User-->>System: Hiển thị danh sách nhân viên deactivate System end end User-->>User: Kết thúc </pre> <p>The diagram illustrates the workflow for managing employee information. It starts with a user logging in to view the employee list. The user then selects a function. If the choice is 'Delete', the system removes the selected data from the database, leading to an unsuccessful notification. If the choice is 'Add or Edit', the user fills out an input form. The system then checks mandatory fields. If any are missing, it sends a 'Missing information' notification. If all are present, it checks the validity of the information. If invalid, it sends an 'Unsuccessful' notification. If valid, it saves the information and displays the updated employee list.</p>
Điều kiện tiên quyết	Quản lý phải đăng nhập trước khi thực hiện chức năng quản lý thông tin nhân viên
Hậu điều kiện	Nếu use-case thành công, thông tin của nhân viên được thêm, xóa hoặc sửa trong hệ thống. Ngược lại, trạng thái của hệ thống không thay đổi.
Điểm mở rộng	

- Đặc tả Use-case chọn và đặt đồ uống cho khách hàng

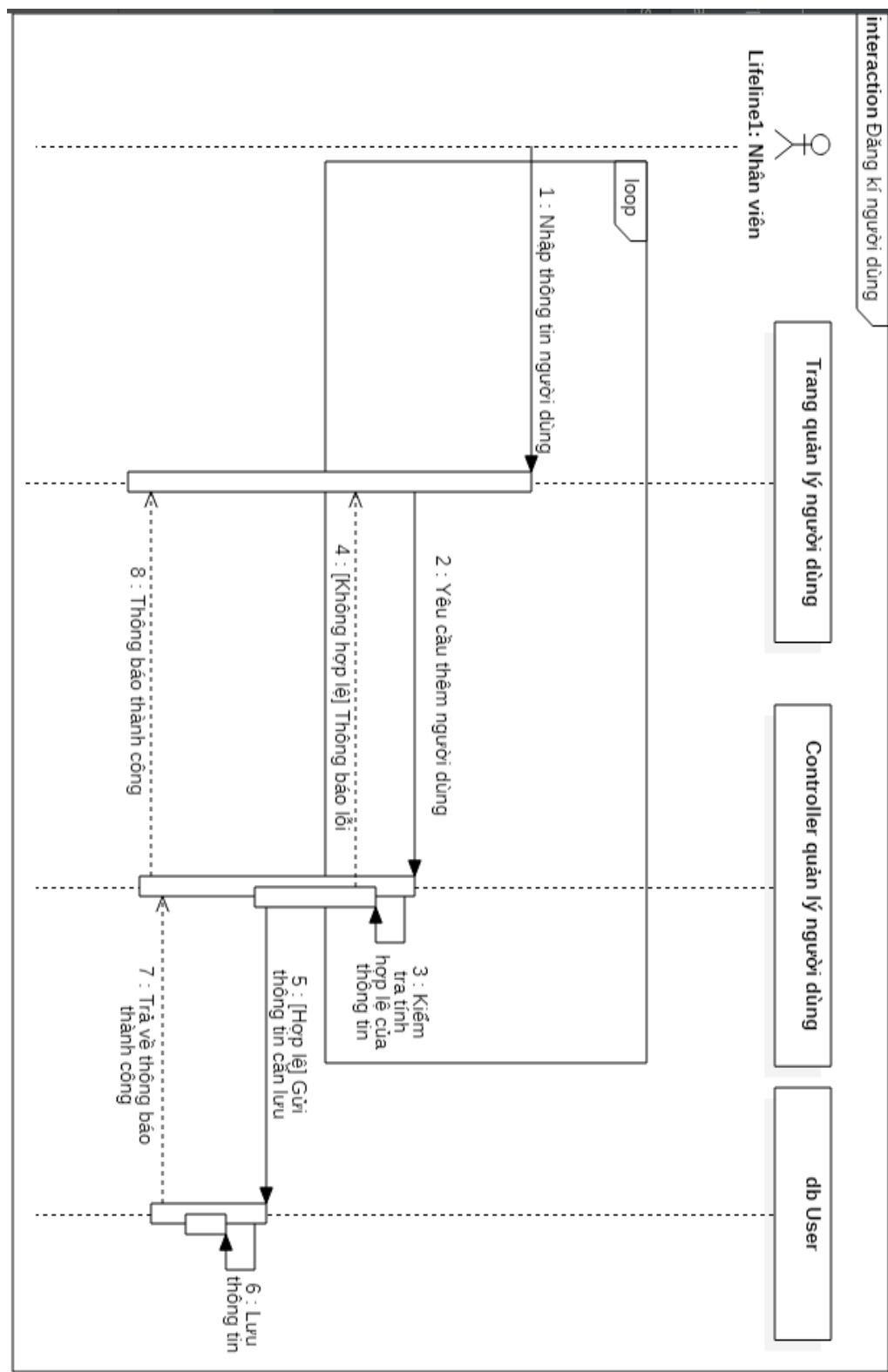
Tóm tắt	Mô tả cách nhân viên đặt món, thanh toán và in hóa đơn cho khách hàng.
Tác nhân chính	Nhân viên, quản lý
Dòng sự kiện	<pre> sequenceDiagram actor User as Người dùng actor System as Hệ thống actor DB as CSDL User->>System: Truy cập trang đặt món activate System System->>User: Hiển thị danh sách đồ uống User->>System: Chọn món và thêm vào hóa đơn activate System System->>User: Chính sửa số lượng món đặt User-->>System: Hủy order activate System User-->>DB: Thêm hóa đơn vào cơ sở dữ liệu activate DB DB-->>User: Thông báo đơn hàng được thanh toán thành công và in hóa đơn deactivate DB User-->>User: Thành công User-->>User: Không thành công </pre> <p>The diagram illustrates a use-case scenario for ordering food and drink. It involves three participants: Người dùng (User), Hệ thống (System), and CSDL (Database). The process begins with the User logging in and viewing the menu. The User then selects items and adds them to their order. The System adds the order to the database. If the operation is successful, the System sends a confirmation message to the User. If it fails, the User is informed without receiving a message.</p>
Điều kiện tiên quyết	Quản lý phải đăng nhập trước khi thực hiện chức năng quản lý thông tin nhân viên
Hậu điều kiện	Nếu use-case thành công, thông tin của nhân viên được thêm, xóa hoặc sửa trong hệ thống. Ngược lại, trạng thái của hệ thống không thay đổi.
Điểm mở rộng	

- Đặc tả Use-case tra cứu thông tin trong hệ thống

Tóm tắt	Mô tả cách tra cứu thông tin tại các table tính năng của hệ thống
Tác nhân chính	Nhân viên, quản lý
Dòng sự kiện	<pre> sequenceDiagram actor User as Người dùng actor System as Hệ thống actor DB as CSDL User->>User: Nhập từ khóa tìm kiếm activate User User->>System: Xác nhận tìm kiếm activate System System->>DB: Tìm kiếm thông tin activate DB DB-->>System: Không tìm thấy deactivate DB System-->>User: Không hiển thị thông tin deactivate System User-->>User: Hiển thị kết quả liên quan đến từ khóa tìm kiếm deactivate User </pre> <p>The diagram illustrates a search process. It starts with a user inputting a search keyword. The system then confirms the search. The system sends a query to the database. If the database finds no results, it returns a message to the system, which then displays 'Không hiển thị thông tin' (No results displayed) to the user. If results are found, the system returns them to the user, who then displays the relevant results.</p>
Điều kiện tiên quyết	Quản lý, nhân viên phải đăng nhập trước khi thực hiện chức năng quản lý thông tin nhân viên
Hậu điều kiện	Nếu use-case thành công, thông tin phù hợp với từ khóa tìm kiếm được hiển thị. Ngược lại, trạng thái của hệ thống không thay đổi.
Điểm mở rộng	

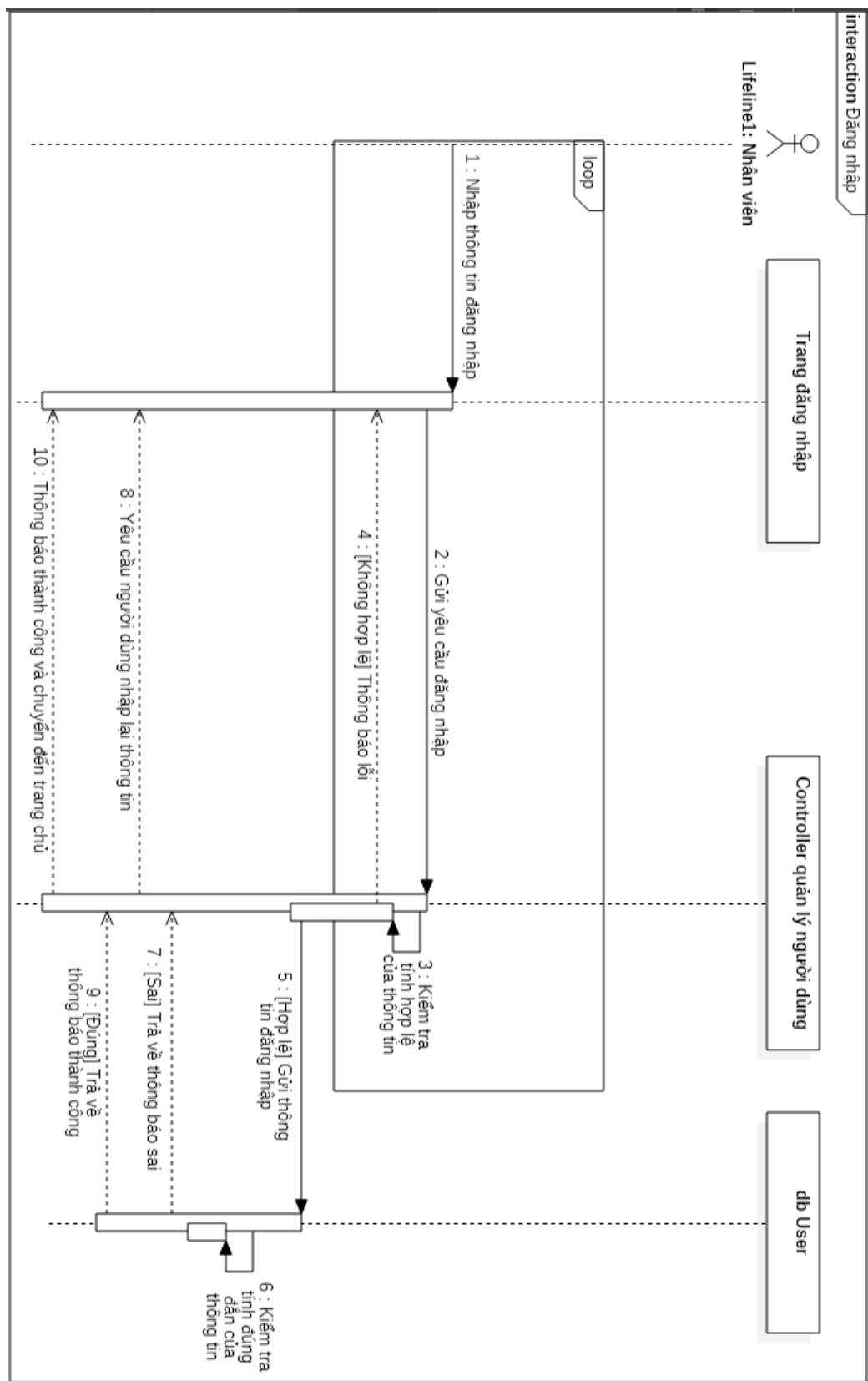
2.2.2. Sơ đồ trình tự

- Đăng kí tài khoản



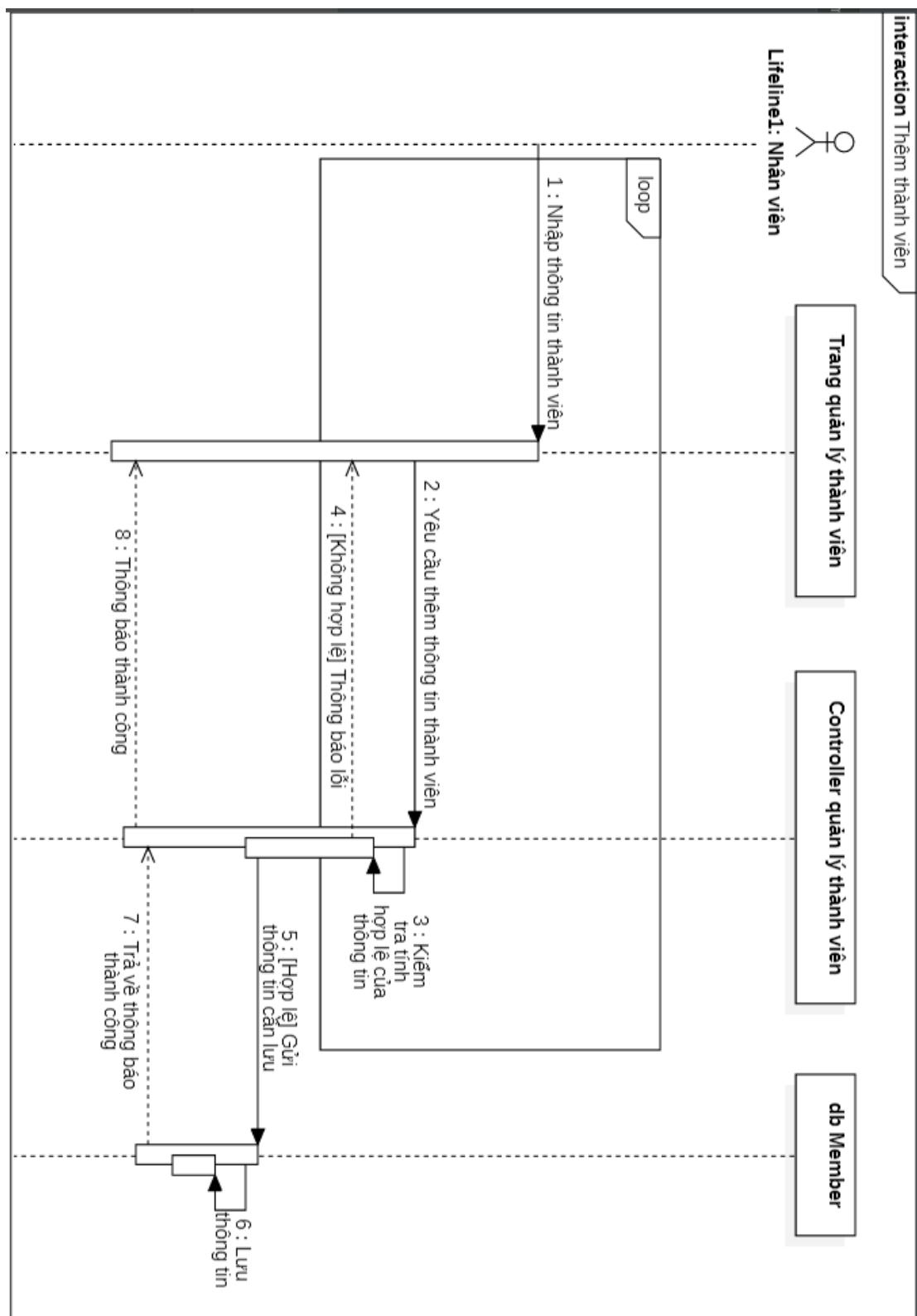
Hình 2.4 sơ đồ trình tự đăng kí người dùng

- Quản lý đăng nhập

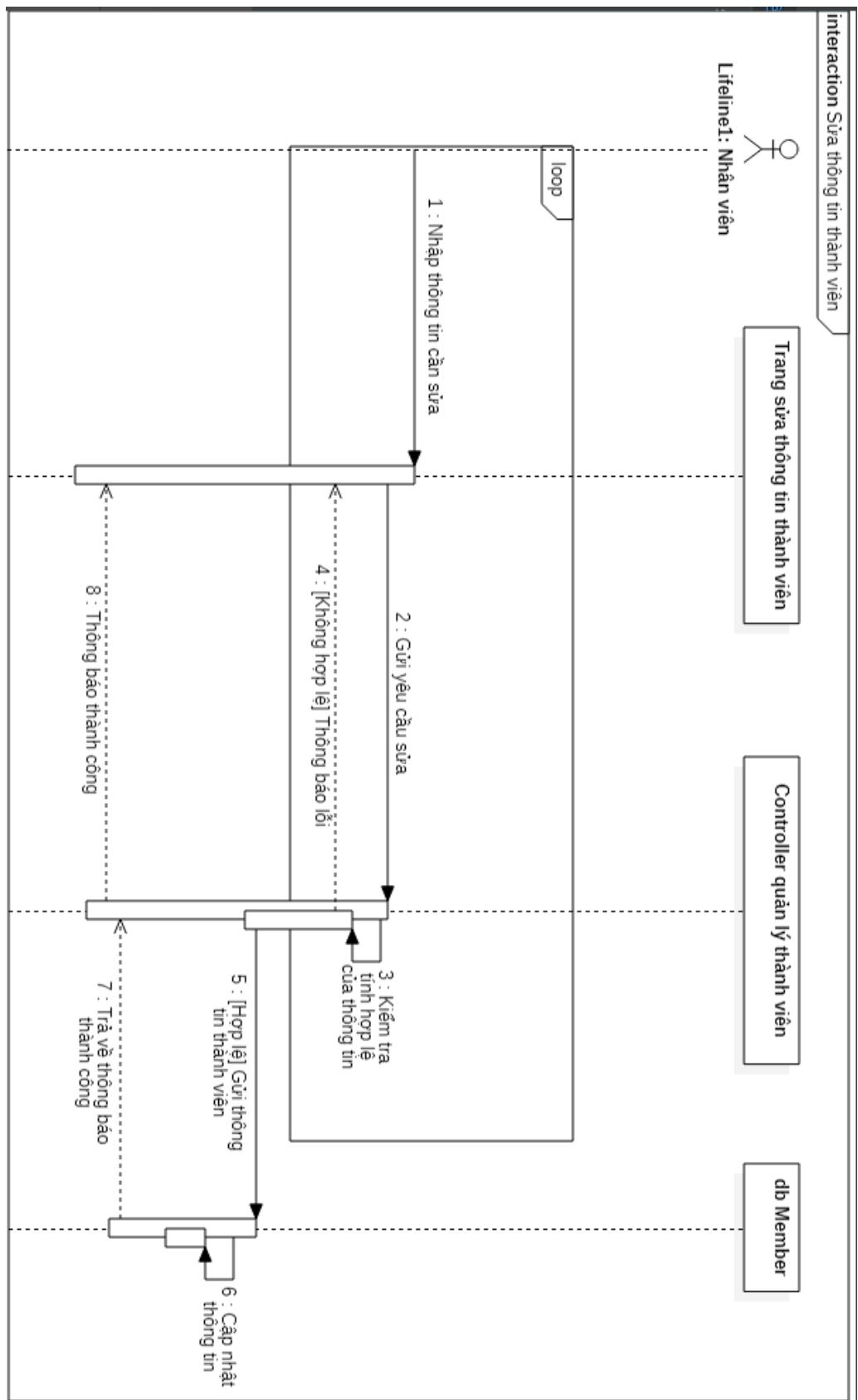


Hình 2.5 sơ đồ trình tự đăng nhập

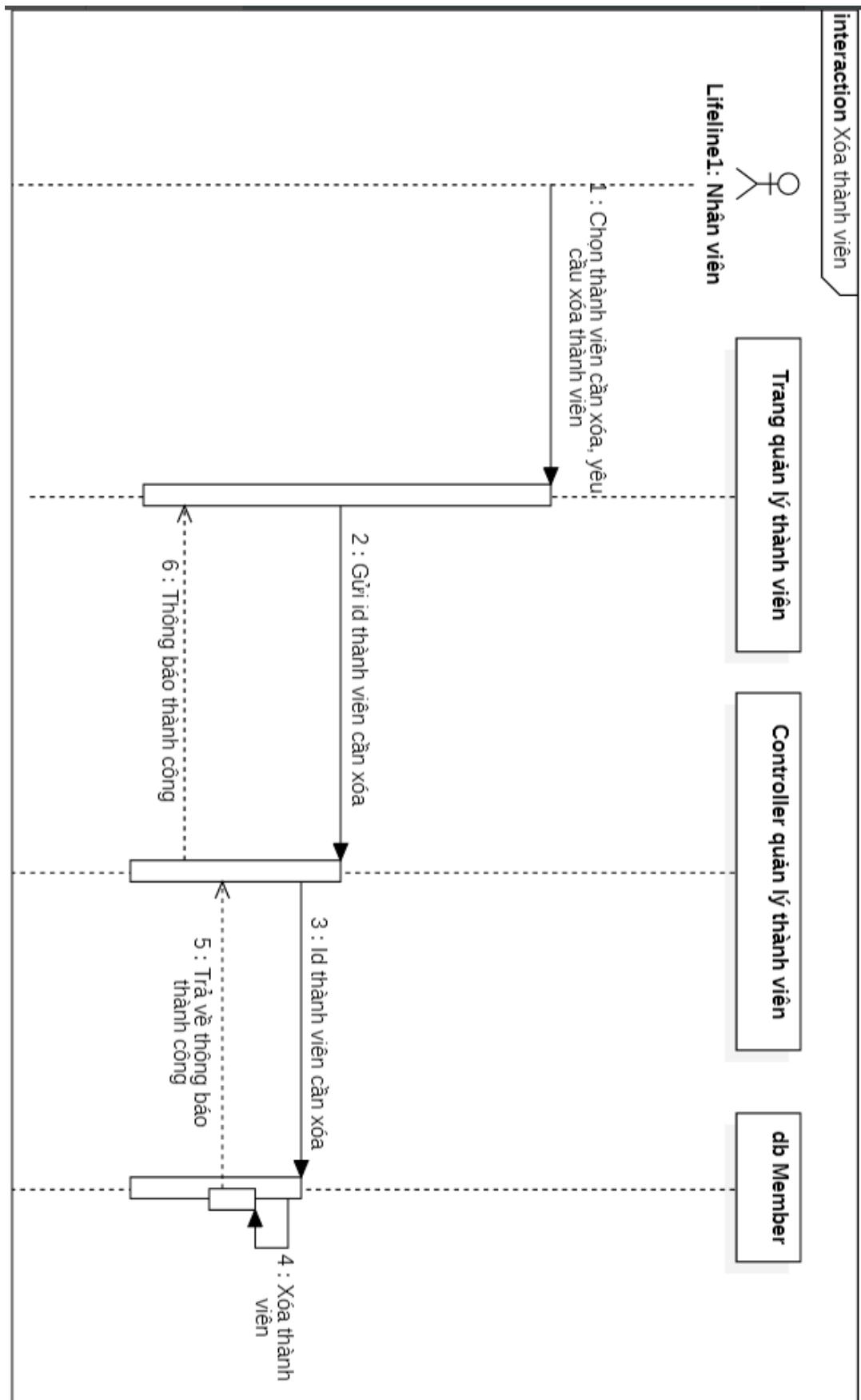
- Quản lý thông tin thành viên



Hình 2.6 sơ đồ trình tự thêm thành viên mới

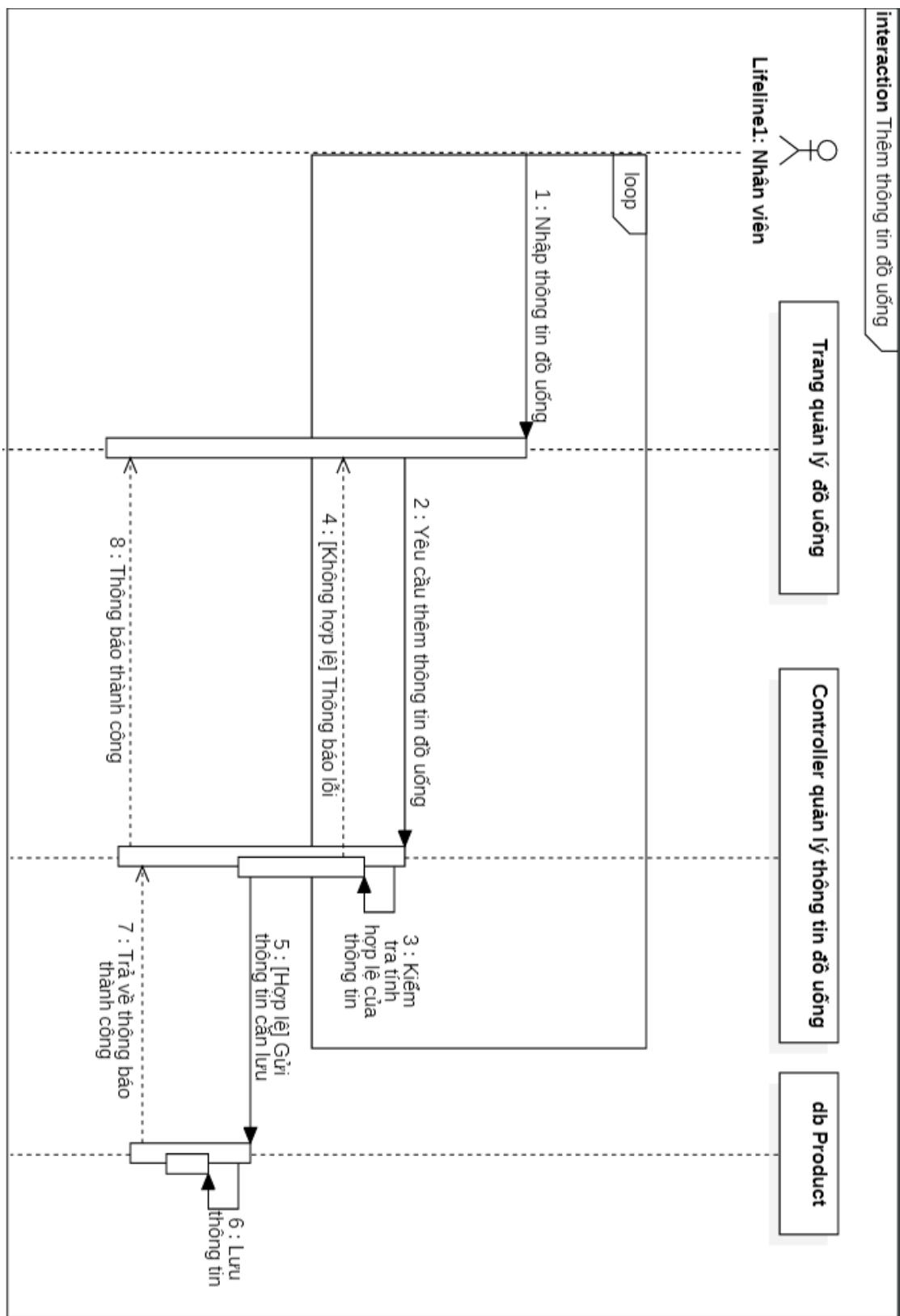


Hình 2.7 sơ đồ trình tự chỉnh sửa thông tin thành viên

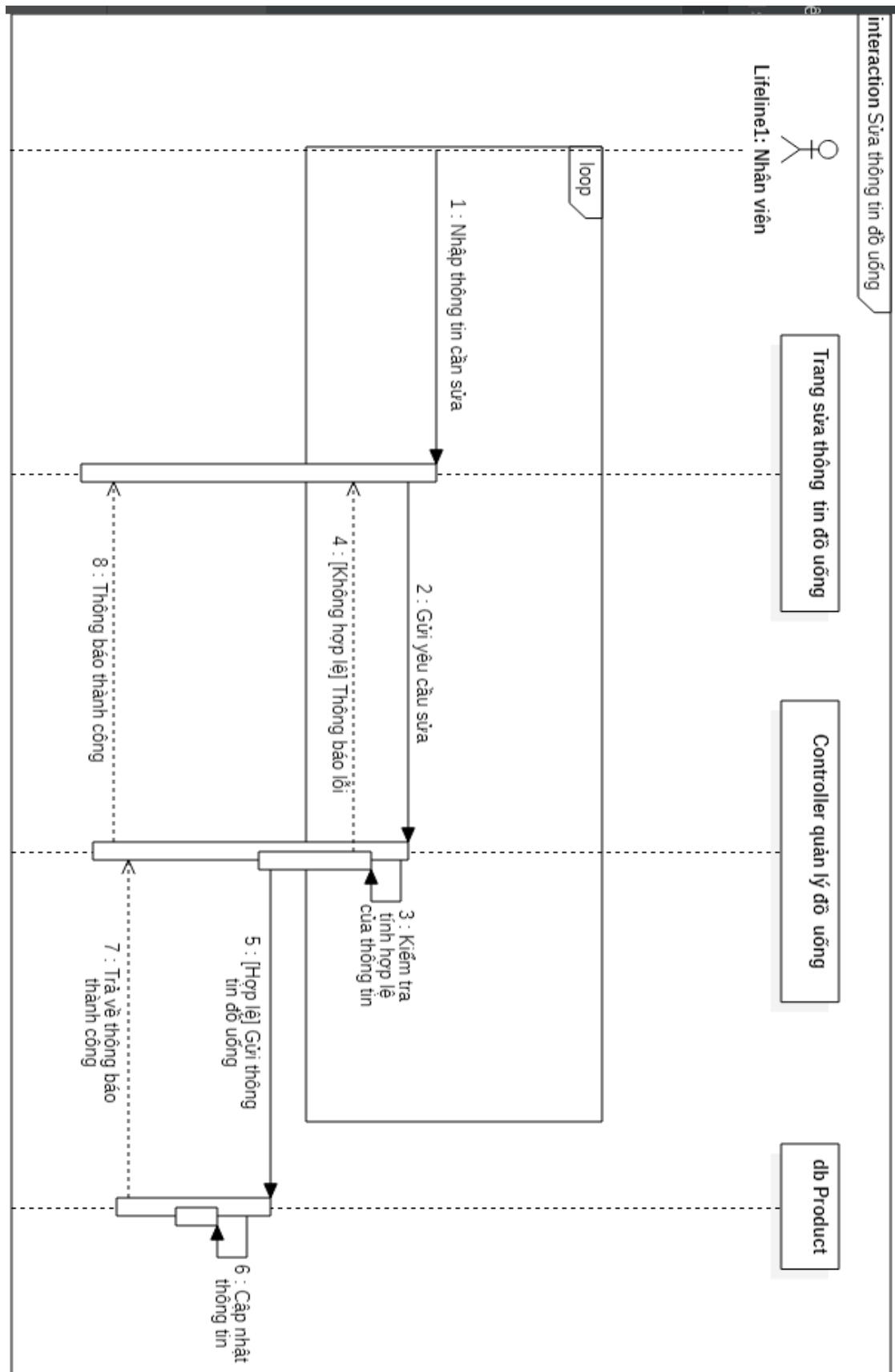


Hình 2.8 sơ đồ trình tự xóa thành viên

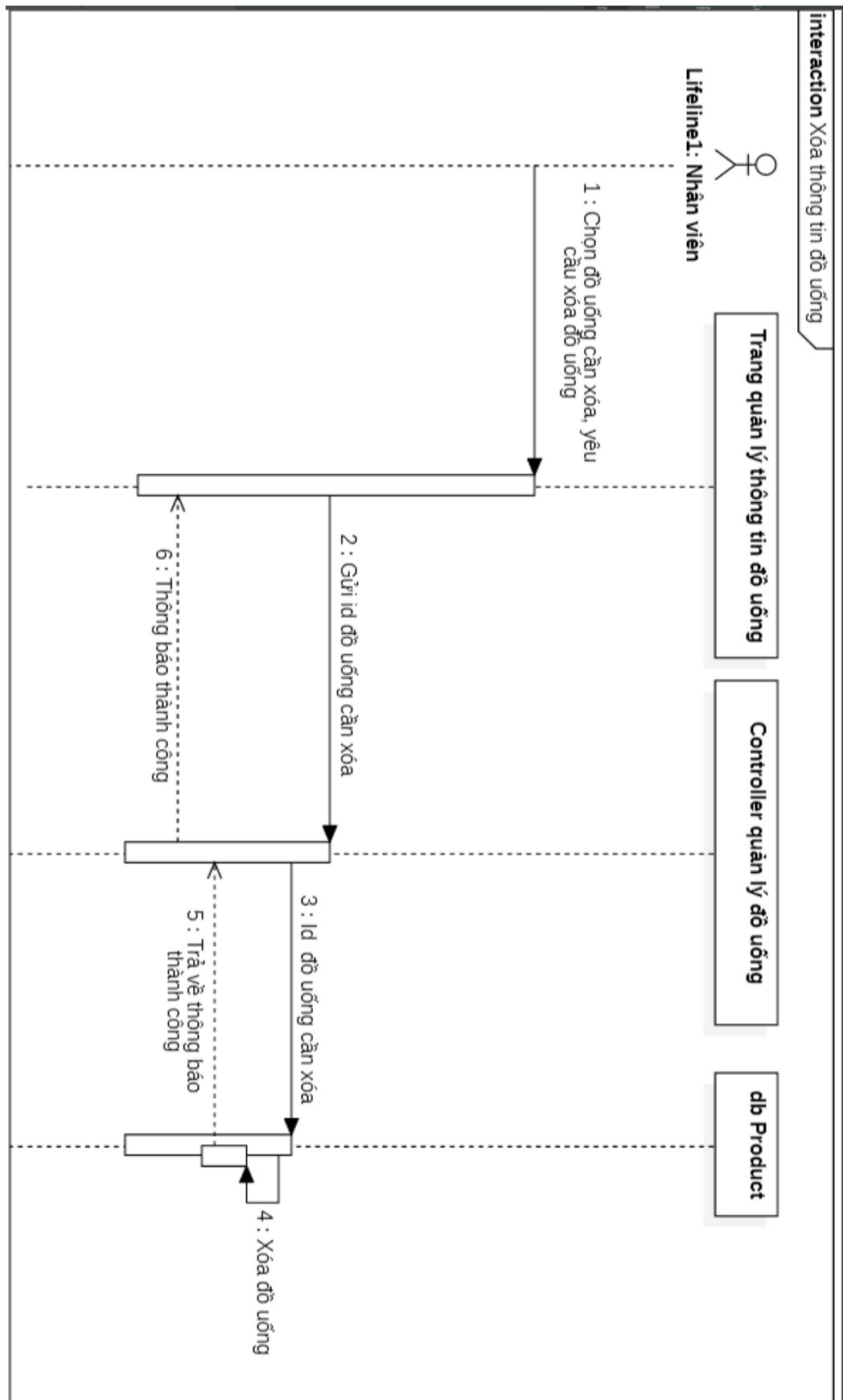
- Quản lý thông tin đồ uống



Hình 2.9 sơ đồ trình tự thêm thông tin đồ uống

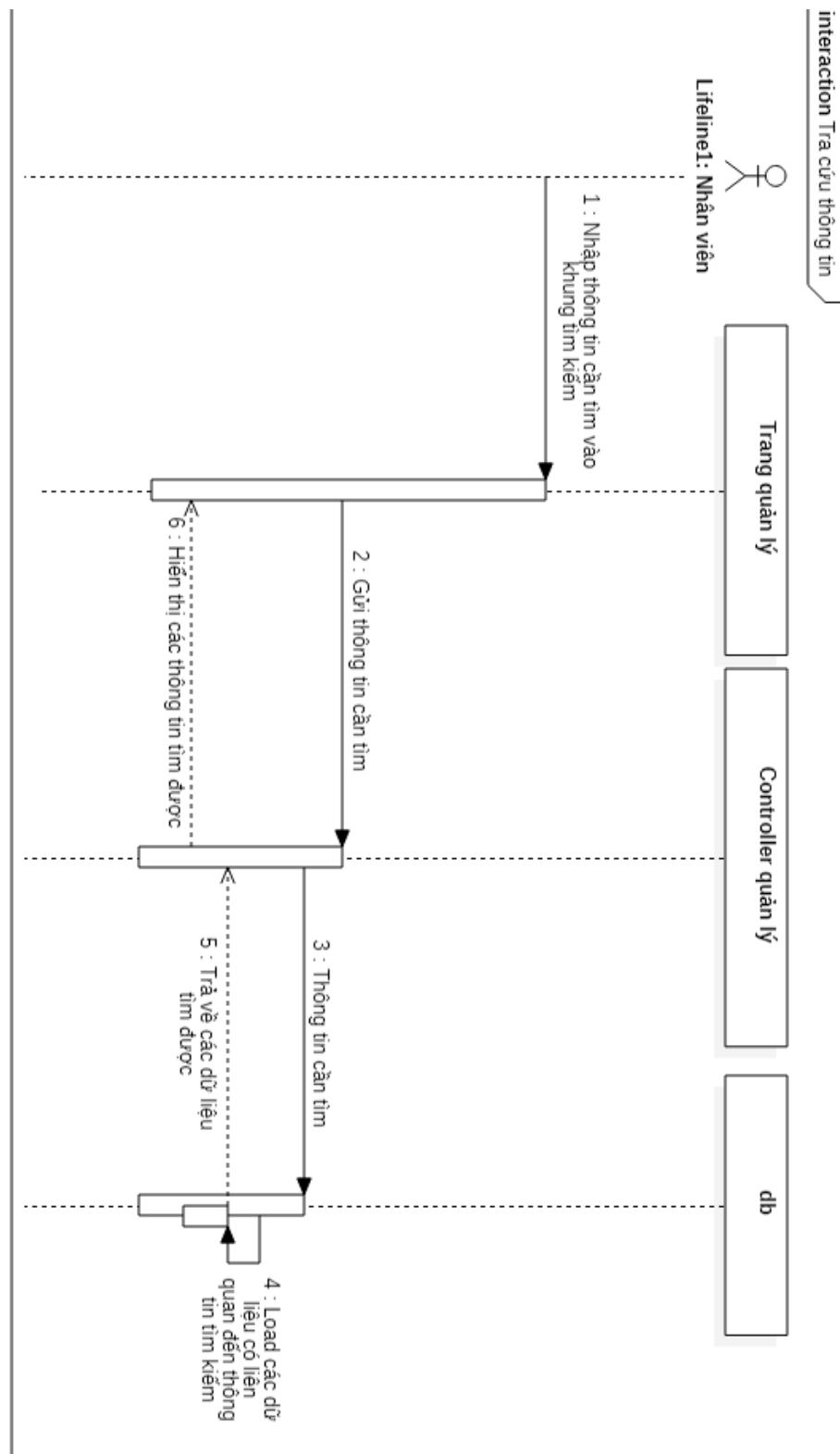


Hình 2.10 sơ đồ trình tự sửa thông tin đồ uống



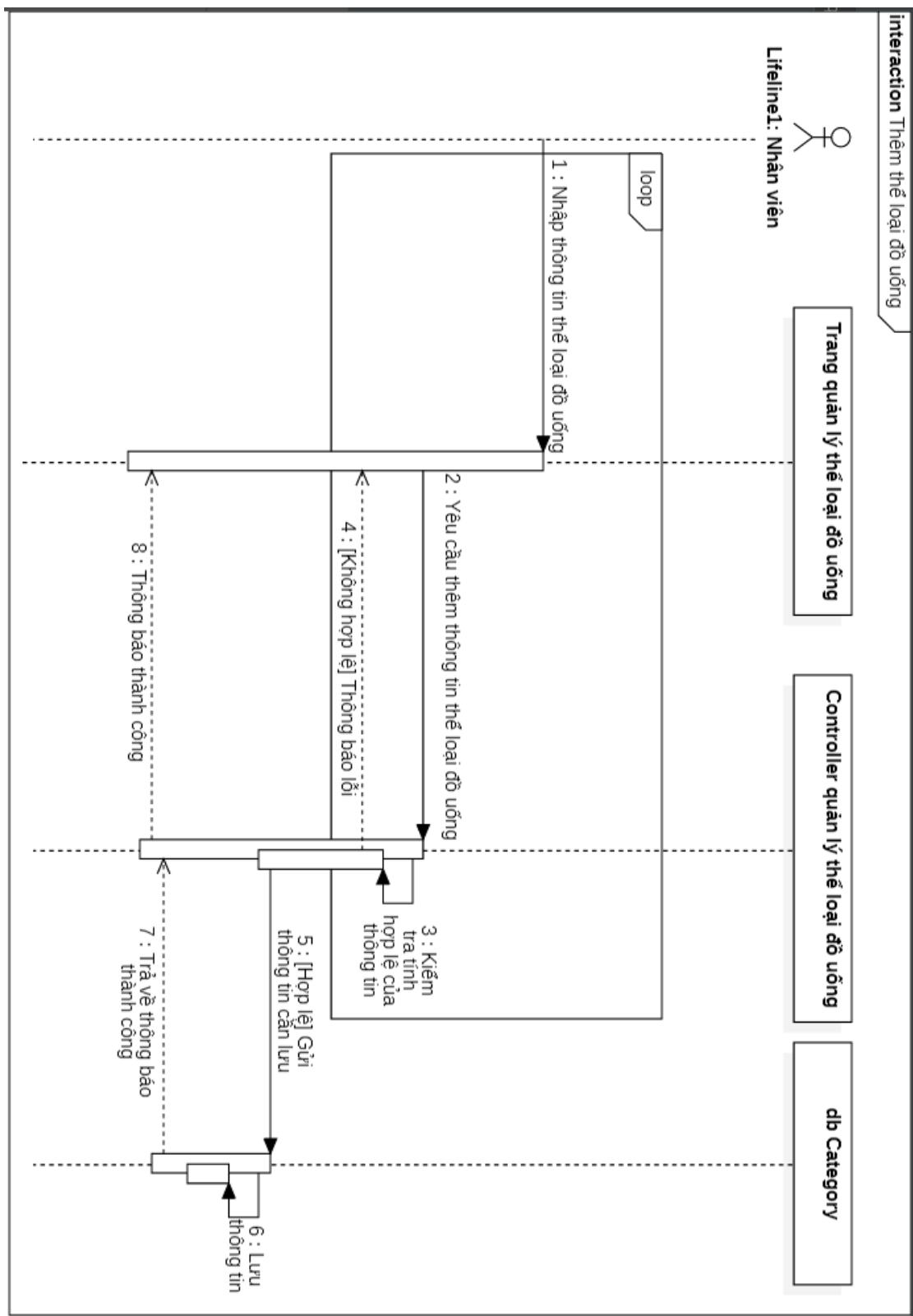
Hình 2.11 sơ đồ trình tự xóa thông tin đồ uống

- Tra cứu thông tin

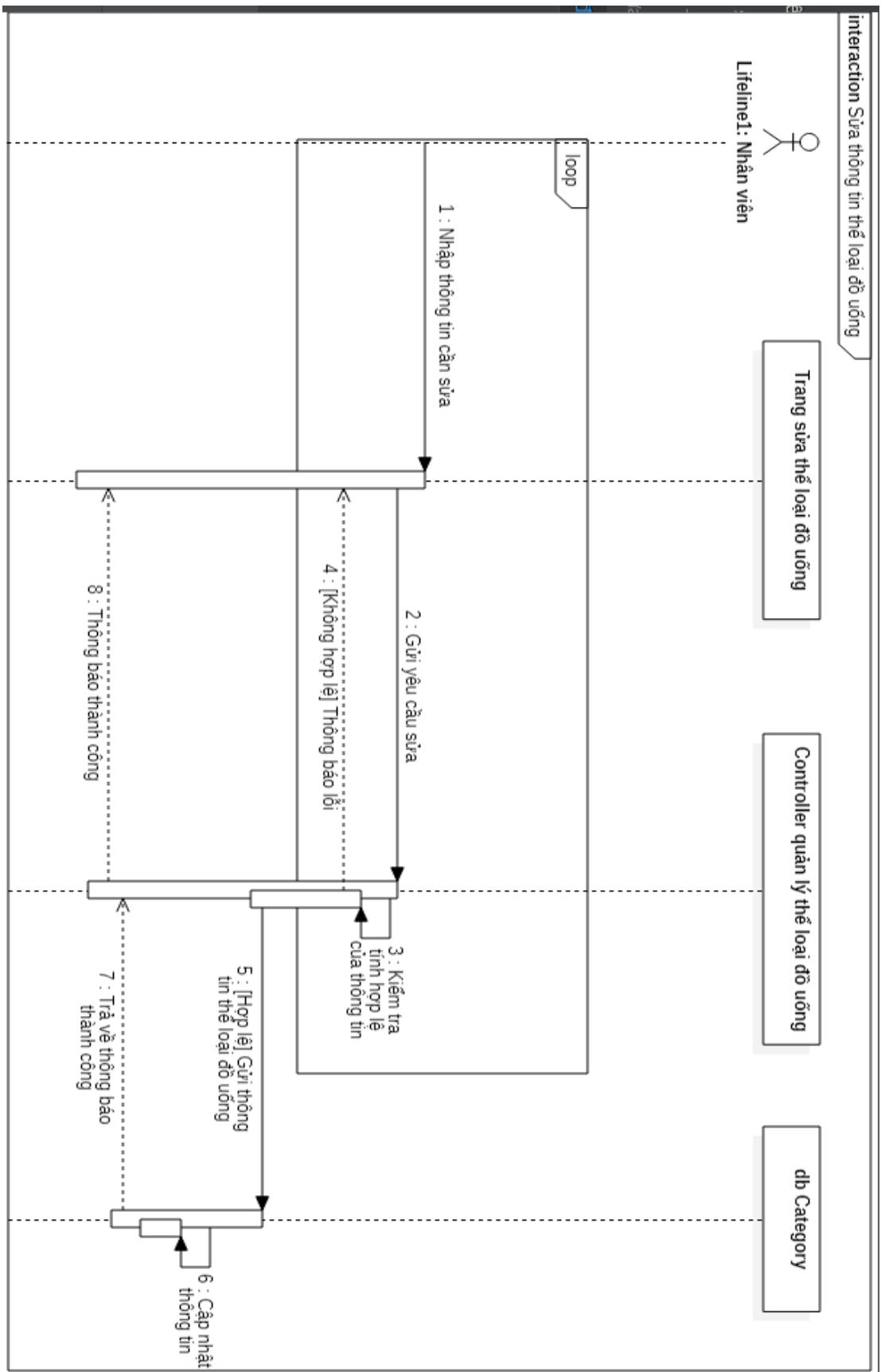


Hình 2.12 sơ đồ trình tự tra cứu thông tin

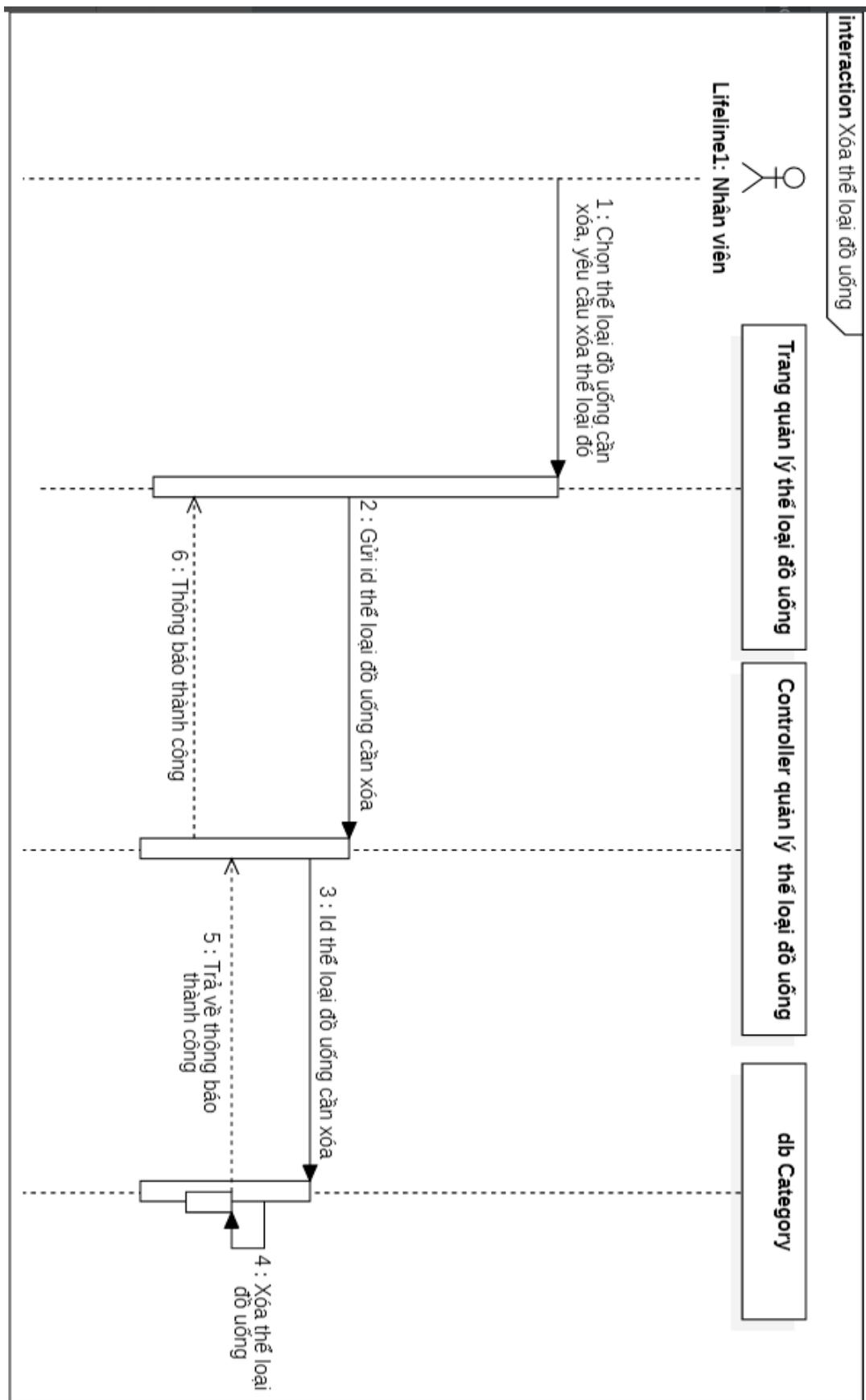
- Quản lý thông tin thẻ loại đồ uống



Hình 2.13 sơ đồ trình tự thêm danh mục đồ uống

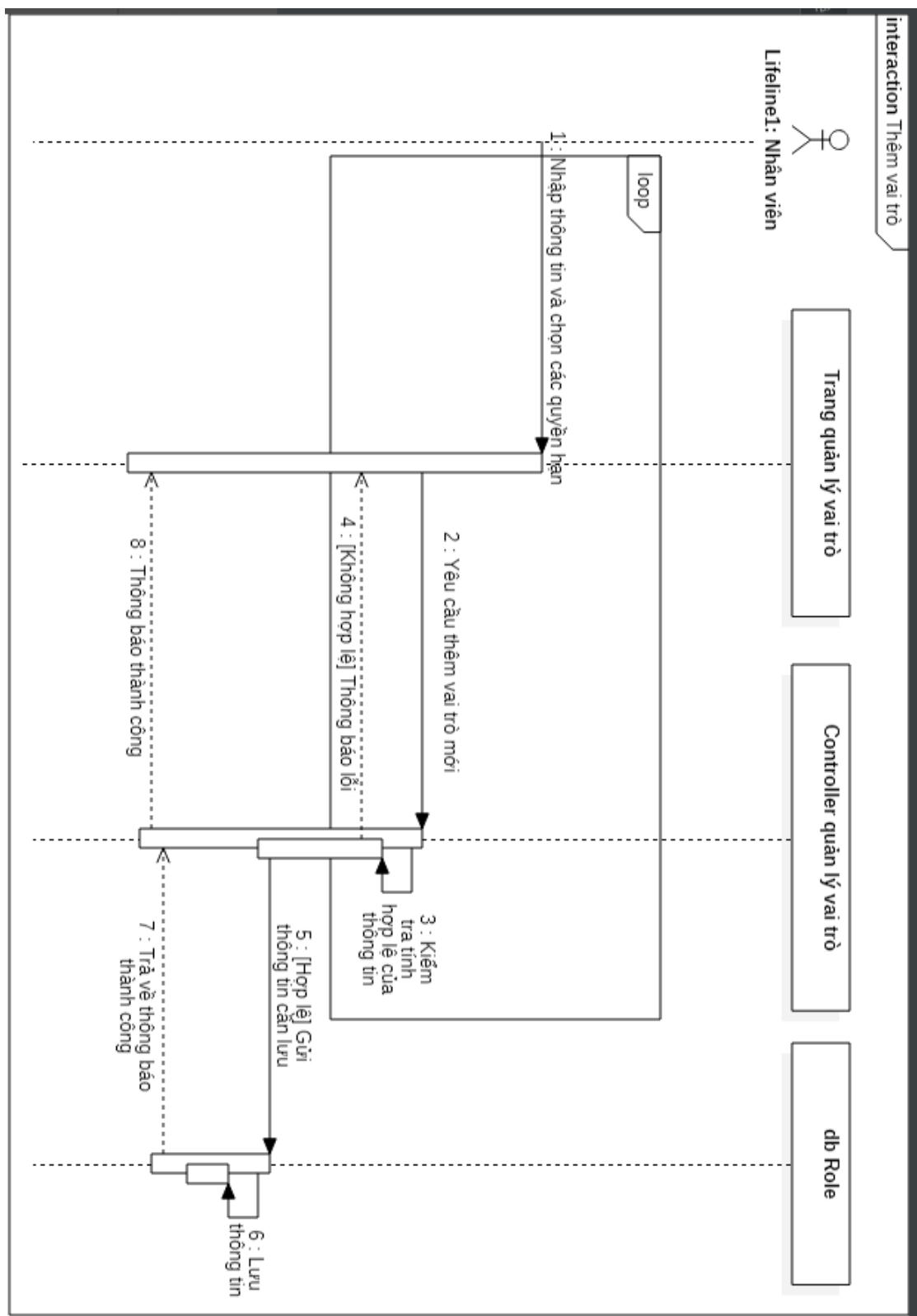


Hình 2.14 sơ đồ trình tự chỉnh sửa danh mục đồ uống

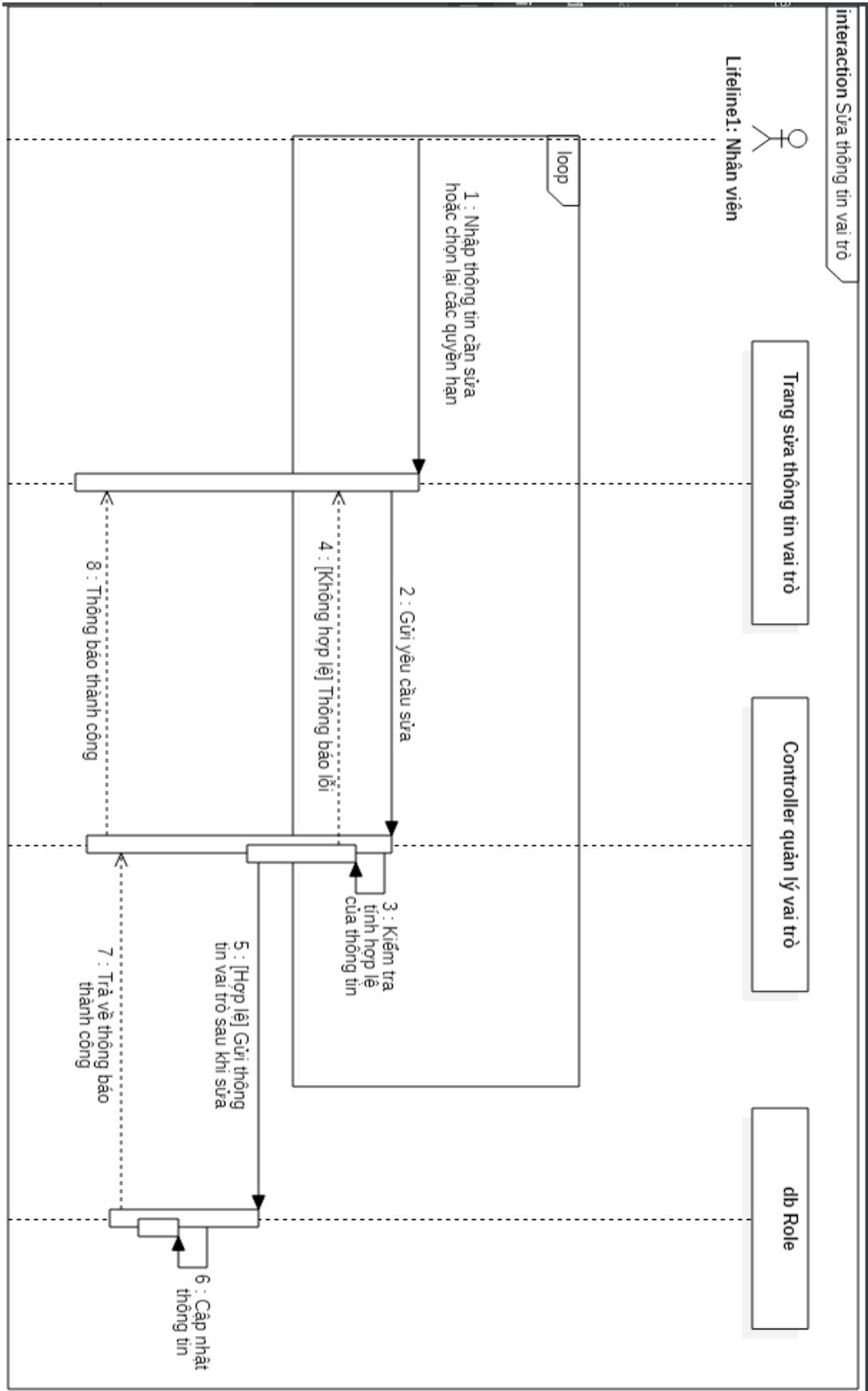


Hình 2.15 sơ đồ trình tự xóa danh mục đồ uống

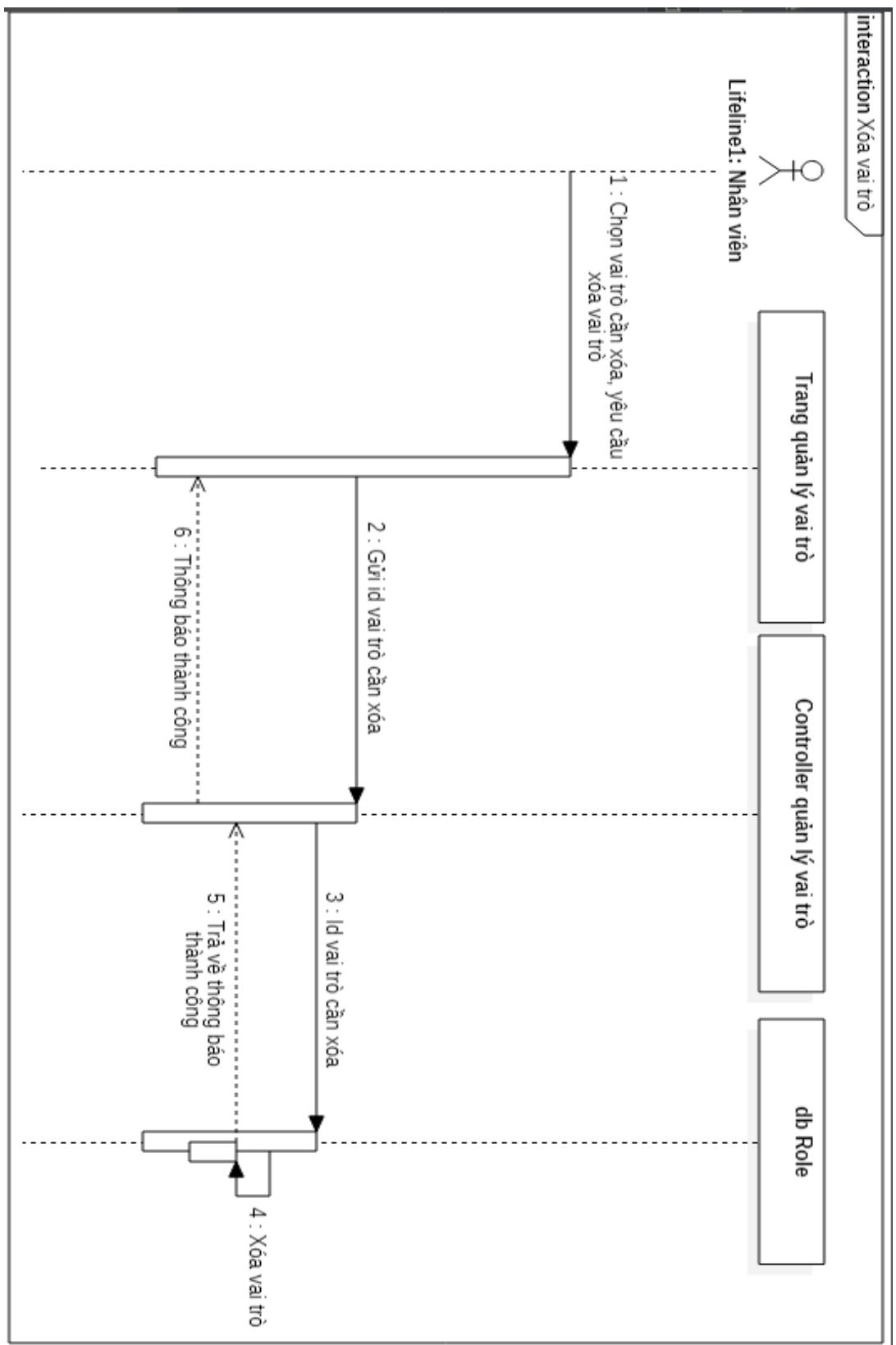
- Quản lý phân quyền



Hình 2.16 sơ đồ trình tự thêm vai trò quản trị

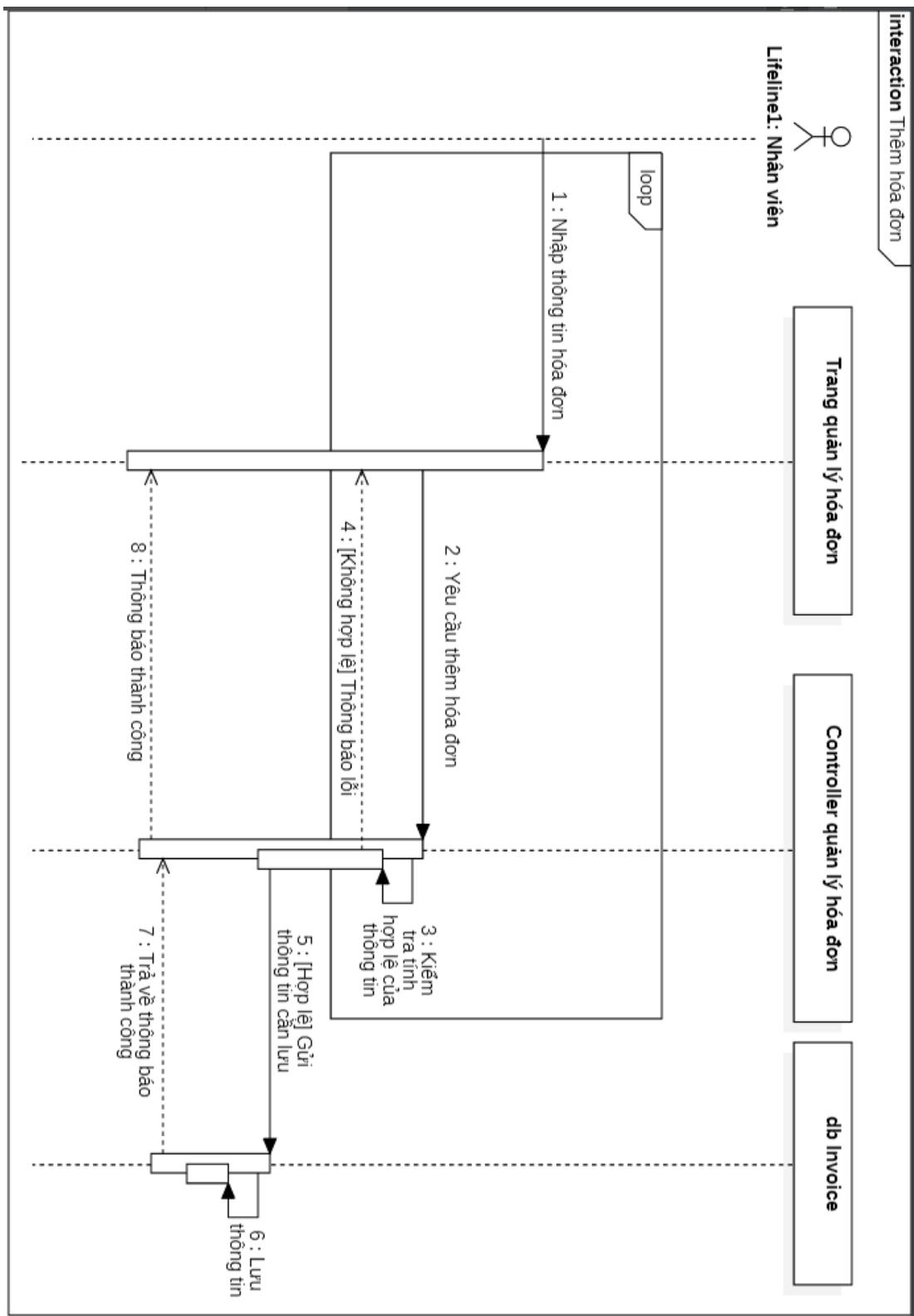


Hình 2.17 sơ đồ trình tự sửa thông tin vai trò

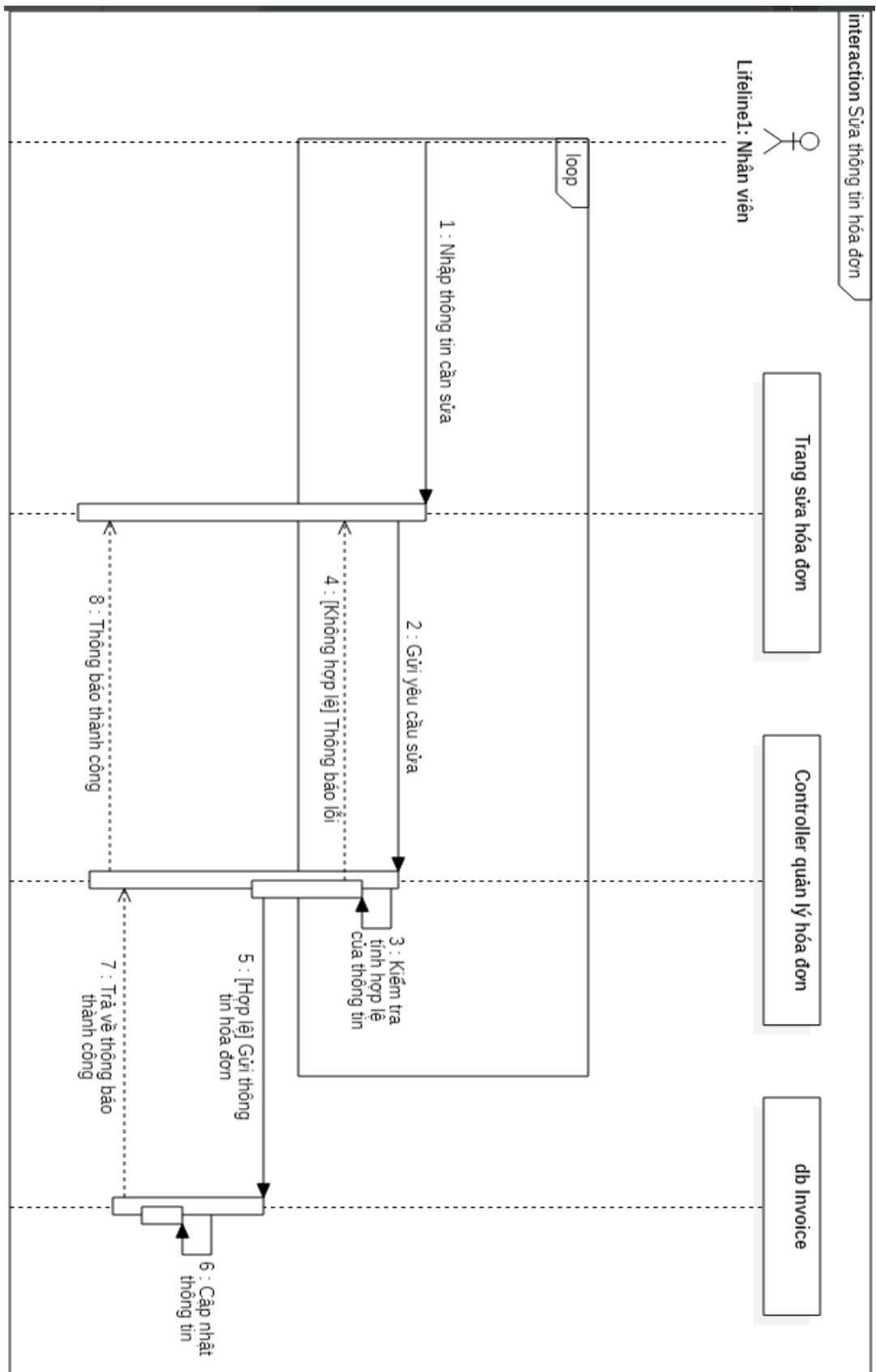


Hình 2.18 sơ đồ trình tự xóa vai trò

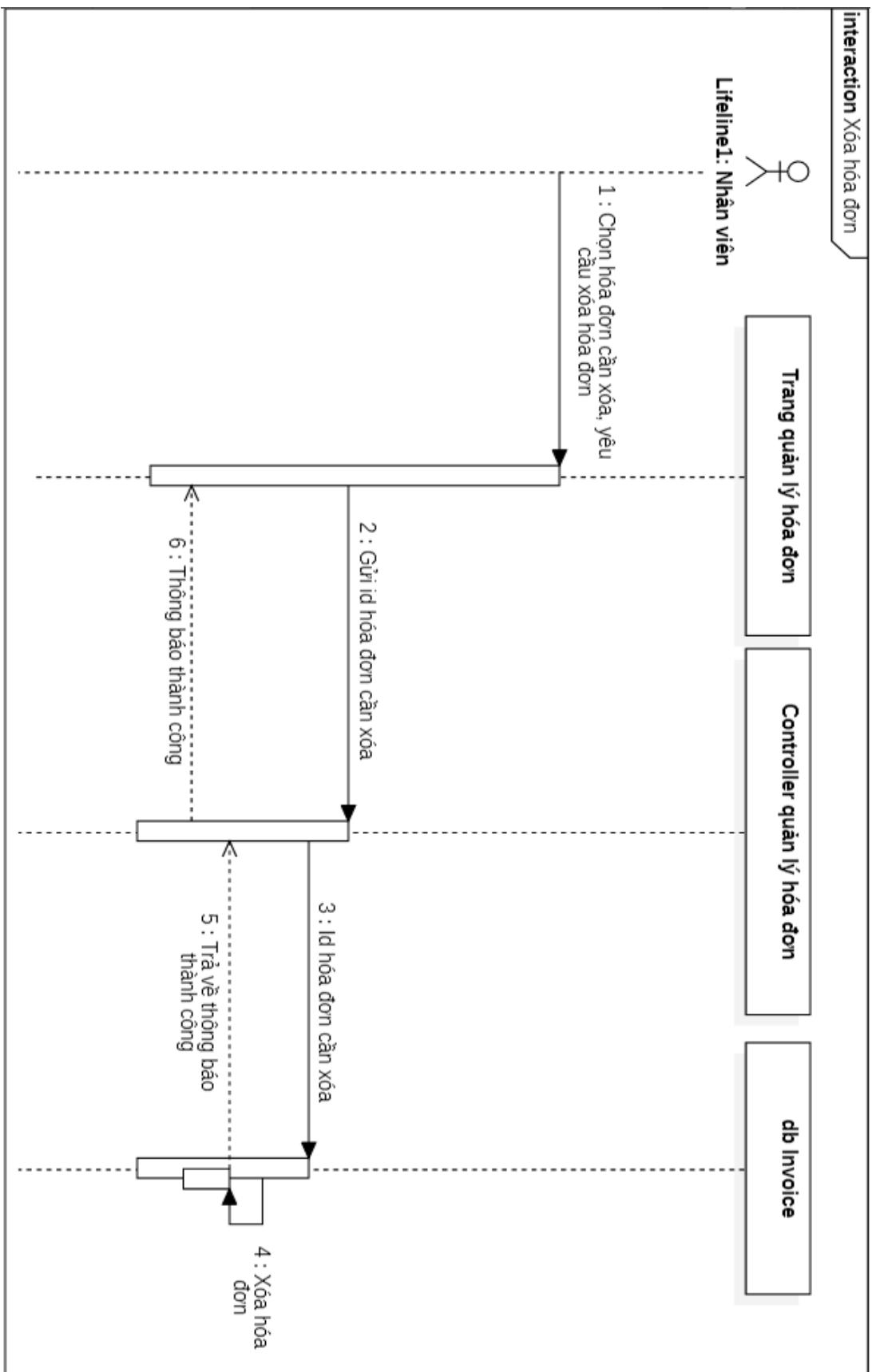
- Quản lý thông tin hóa đơn



Hình 2.19 sơ đồ trình tự thêm hóa đơn

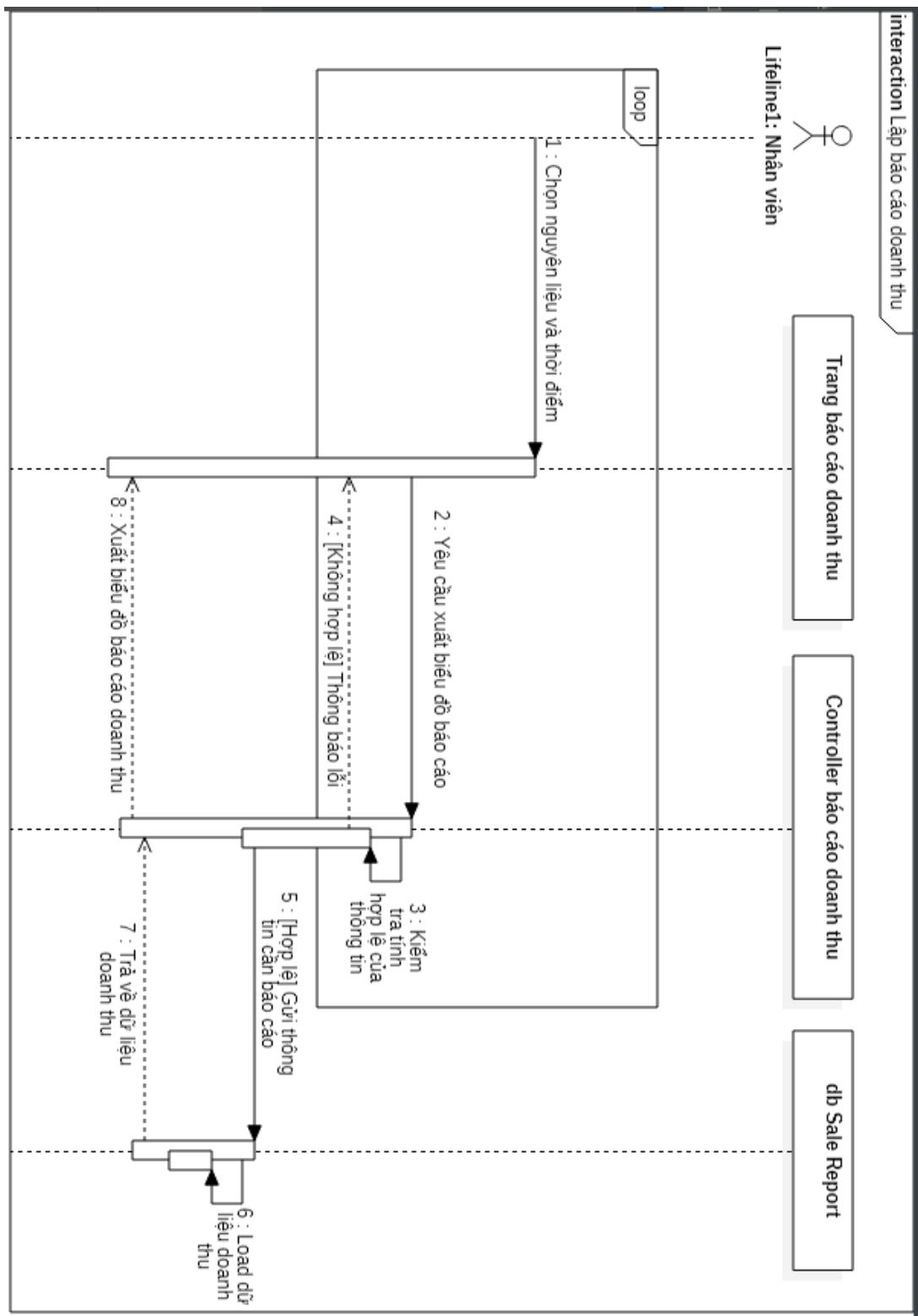


Hình 2.20 sơ đồ trình tự chỉnh sửa thông tin hóa đơn



Hình 2.21 sơ đồ trình tự xóa hóa đơn

- Lập báo cáo doanh thu



Hình 2.22 sơ đồ trình tự lập báo cáo danh thu

2.2.3. Thiết kế cơ sở dữ liệu

ptcoffee product	ptcoffee transaction	ptcoffee catalog
id : int(255) # catalog_id : int(11) name : varchar(255) content : text # price : decimal(15,2) # discount : int(11) image_link : varchar(100) image_list : text # view : int(11) # buyed : int(255) # rate_total : int(255) # rate_count : int(255) # created : int(11)	id : int(11) # status : int(11) # user_id : int(11) user_name : varchar(100) user_email : varchar(100) user_phone : varchar(100) user_address : varchar(100) message : varchar(255) # amount : decimal(15,2) payment : varchar(32) # created : int(11)	id : int(11) name : varchar(100) description : varchar(255) # parent_id : int(11) sort_order : tinyint(4) created : datetime
ptcoffee order	ptcoffee user	ptcoffee admin
id : int(11) # transaction_id : int(100) # product_id : int(100) qty : int(100) # amount : decimal(15,2) # status : int(11)	id : int(11) name : varchar(100) email : varchar(50) password : varchar(50) phone : varchar(15) address : varchar(255) # created : int(11)	id : int(11) name : varchar(100) email : varchar(100) password : varchar(40) level : int(11) # created : int(11)
		ptcoffee slider
		id : int(11) name : varchar(100) image_link : varchar(100) link : varchar(100) # sort_order : int(11) created : datetime

Hình 2.23 mô hình các bảng cơ sở dữ liệu

- Cấu trúc cơ sở dữ liệu

Bảng	Hành động						Hàng	Kiểu	Bảng mã đổi chiều
admin								4	MyISAM utf8_unicode_ci
catalog								17	MyISAM utf8_unicode_ci
order								26	MyISAM utf8_unicode_ci
product								34	MyISAM utf8_unicode_ci
slider								3	MyISAM utf8_unicode_ci
transaction								10	MyISAM utf8_unicode_ci
user								1	MyISAM utf8_unicode_ci
7 bảng	Tổng							95	InnoDB utf8mb4_general_ci

Hình 2.24 mô hình cấu trúc của cơ sở dữ liệu

2.2.4. Thiết kế giao diện

- Danh sách các giao diện chính của trang web:

Bảng 2.4 danh sách các giao diện chính của web	
STT	Tên Trang
1	Trang đăng ký
2	Trang đăng nhập của quản trị viên
3	Trang đăng nhập của khách hàng
4	Trang chủ quản trị
5	Trang thêm thành viên
6	Trang quản lý phân quyền
7	Trang sửa phân quyền
8	Trang quản lý đồ uống
9	Trang thêm đồ uống mới
10	Trang quản lý đơn hàng
11	Trang chủ mua hàng
12	Trang xem thông tin chi tiết sản phẩm
13	Trang xem chi tiết giỏ hàng
14	Trang đặt hàng
15	Trang xem danh sách các đơn hàng đã đặt
16	Trang xem thông tin chi tiết từng đơn hàng
17	Trang lập báo cáo doanh thu
18	Trang xem thông tin đơn hàng đã đặt
19	Trang sản phẩm khuyến mãi
20	Trang quản lý khách hàng

CHƯƠNG 3 – CÀI ĐẶT

3.1. Cơ sở dữ liệu

- Cơ sở dữ liệu được xây dựng bằng ngôn ngữ MySQL với hệ quản trị PhpMyAdmin.

Bảng	Hành động		Hàng	Kiểu	Bảng mã đổi chiểu
admin	Duyệt Cấu trúc Tim kiếm Chèn Rỗng Xóa		4	MyISAM	utf8_unicode_ci
catalog	Duyệt Cấu trúc Tim kiếm Chèn Rỗng Xóa		17	MyISAM	utf8_unicode_ci
order	Duyệt Cấu trúc Tim kiếm Chèn Rỗng Xóa		26	MyISAM	utf8_unicode_ci
product	Duyệt Cấu trúc Tim kiếm Chèn Rỗng Xóa		34	MyISAM	utf8_unicode_ci
slider	Duyệt Cấu trúc Tim kiếm Chèn Rỗng Xóa		3	MyISAM	utf8_unicode_ci
transaction	Duyệt Cấu trúc Tim kiếm Chèn Rỗng Xóa		10	MyISAM	utf8_unicode_ci
user	Duyệt Cấu trúc Tim kiếm Chèn Rỗng Xóa		1	MyISAM	utf8_unicode_ci
7 bảng	Tổng		95	InnoDB	utf8mb4_general_ci

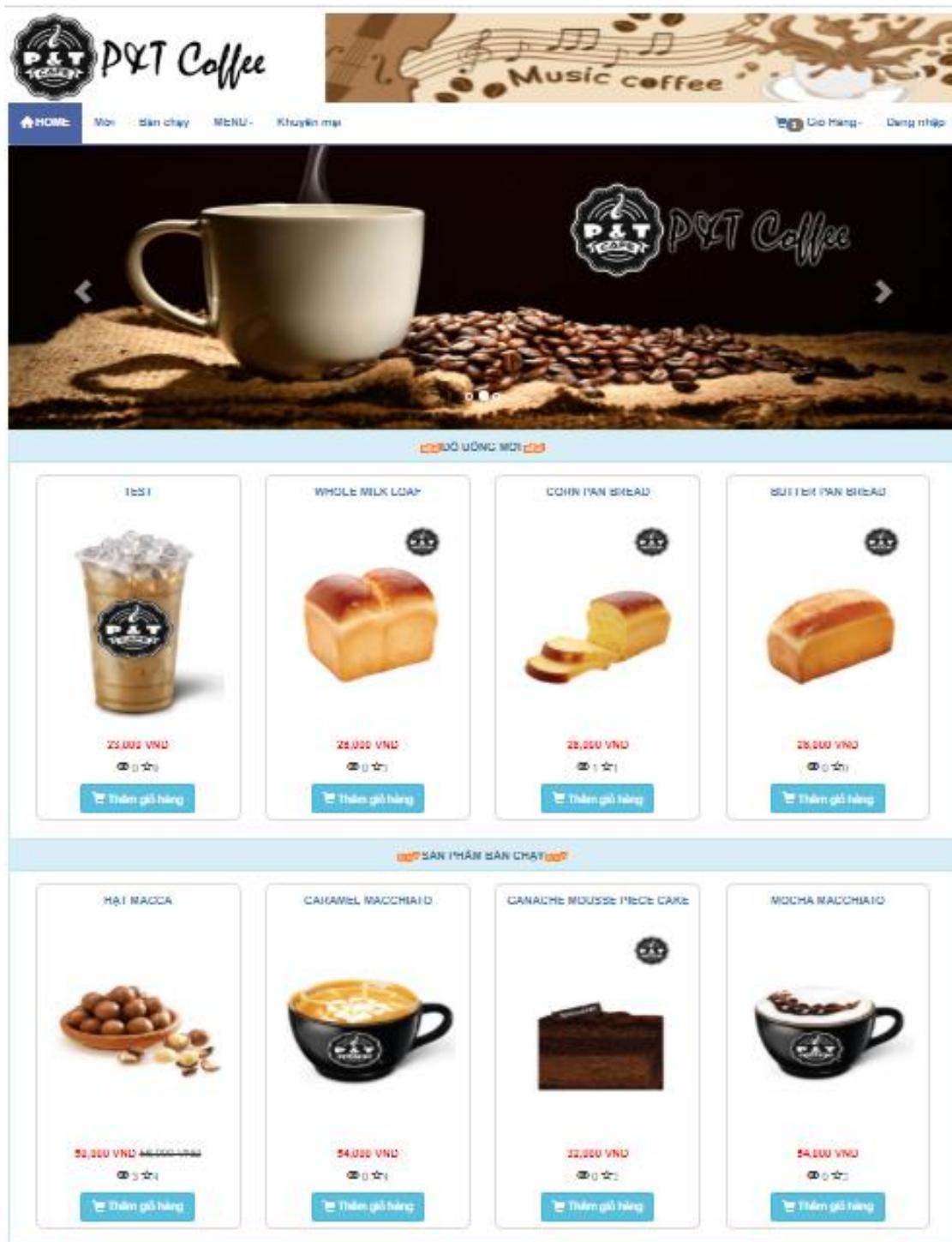
Hình 3.1 cấu trúc cơ sở dữ liệu

ptcoffee product	ptcoffee transaction	ptcoffee catalog
# id : int(255)	# id : int(11)	# id : int(11)
# catalog_id : int(11)	# status : int(11)	# name : varchar(100)
# name : varchar(255)	# user_id : int(11)	# description : varchar(255)
# content : text	# user_name : varchar(100)	# parent_id : int(11)
# price : decimal(15,2)	# user_email : varchar(100)	# sort_order : tinyint(4)
# discount : int(11)	# user_phone : varchar(100)	# created : datetime
# image_link : varchar(100)	# user_address : varchar(100)	
# image_list : text	# message : varchar(255)	
# view : int(11)	# amount : decimal(15,2)	
# buyed : int(255)	# payment : varchar(32)	
# rate_total : int(255)	# created : int(11)	
# rate_count : int(255)		
# created : int(11)		
ptcoffee order	ptcoffee user	ptcoffee slider
# id : int(11)	# id : int(11)	# id : int(11)
# transaction_id : int(100)	# name : varchar(100)	# name : varchar(100)
# product_id : int(100)	# email : varchar(50)	# image_link : varchar(100)
# qty : int(100)	# password : varchar(50)	# link : varchar(100)
# amount : decimal(15,2)	# phone : varchar(15)	# sort_order : int(11)
# status : int(11)	# address : varchar(255)	# created : datetime
	# created : int(11)	

Hình 3.2 Cấu trúc các bảng dữ liệu

3.2. Giao diện người dùng

3.2.1. Trang chủ



Hình 3.3 giao diện trang chủ của website

3.2.2. Trang sản phẩm mới

The screenshot displays the homepage of P&T Coffee. At the top left is the logo 'P&T COFFEE'. To its right is a banner with the text 'Music coffee' and a stylized illustration of a guitar and musical notes. The top navigation bar includes links for 'HOME', 'Món', 'Bán chạy', 'MENU', 'Khuyến mãi', 'Giỏ Hàng', and 'Đang nhận'.

Tìm kiếm:

- Danh mục: Cà phê
- Giá từ: 0 VNĐ
- đến: 100.000 VNĐ
- Tìm kiếm**

Bộ sưu tập mới nhất:

Sản Phẩm	Mô Tả	Giá	Đánh Giá
ICE LATTE		25.000 VNĐ	0 ⭐
WHOLE MILK LOAF		25.000 VNĐ	0 ⭐
COCO PAN BREAD		25.000 VNĐ	0 ⭐
BUTTER PAN BREAD		25.000 VNĐ	0 ⭐
BROCHE BUN		25.000 VNĐ	0 ⭐
STICKABLE CHOCOLATE		32.000 VNĐ	0 ⭐
CACAO MOUSSE PIECE CAKE		32.000 VNĐ	0 ⭐
CLOUD PIECE CAKE		32.000 VNĐ	0 ⭐

GIỚI THIỆU CỦA HÀNG:

- Các chính sách
- Câu hỏi thường gặp

TUYỂN DỤNG:

- Tuyển dụng mới nhất
- Hướng dẫn mua hàng Online
- Chính sách trả góp

HỆ THỐNG CỦA HÀNG:

- Kiểm tra an toàn VSTP
- Chính sách đổi trả
- Hệ thống cửa hàng

Hỗ trợ thanh toán:

- momo
- Alipay
- FavePay

Tư vấn miễn phí: 1800 5360

Góp 5% phản hồi (1000 - 2000)

P&T Coffee
Địa chỉ: 137 Hà Huy Giáp, phường Thành Lộc, Quận 12, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại: 0334852800
Copyright ©2020 - Design by P&T

Hình 3.4 giao diện hiển thị các sản phẩm mới

3.2.3. Trang các sản phẩm bán chạy

Hình 3.5 trang hiển thị các sản phẩm bán chạy

3.2.4. Trang khuyến mãi

Hình 3.6 giao diện hiển thị các sản phẩm bán chạy

3.2.5. Trang sản phẩm theo danh mục

The screenshot displays a product category page for coffee on the P&T Coffee website. The top navigation bar includes links for Home, Món, Điểm chay, MENU, Khuyến mãi, Giỏ Hàng, and Đăng nhập. A search bar labeled "Tim kiếm" is present. On the left, a sidebar lists categories such as Cà Phê Phin, Cà Phê Espresso, Trà, Siro, Topping, Bánh, Bánh ngọt, Bánh mì, and Mứt trái cây. Below the sidebar is a decorative image of two cups of coffee. The main content area shows a grid of coffee products:

Tên Sản Phẩm	Giá	Đánh Giá	Thao tác
ICE LATTE	25.000 VNĐ	0 ⭐	Thêm giỏ hàng
PHINH KEM SỮA	30.000 VNĐ	0 ⭐	Thêm giỏ hàng
PHINH HẠNH NHÃN	25.000 VNĐ	0 ⭐	Thêm giỏ hàng
PHINH CHOCO	25.000 VNĐ	0 ⭐	Thêm giỏ hàng
MOCCHA MACCHIATO	54.000 VNĐ	0 ⭐	Thêm giỏ hàng
LATTE	54.000 VNĐ	0 ⭐	Thêm giỏ hàng
ESPRESSO	54.000 VNĐ	0 ⭐	Thêm giỏ hàng
CARAMEL MACCHIATO	54.000 VNĐ	0 ⭐	Thêm giỏ hàng

At the bottom, there are links for GIỚI THIỆU CỦA HÀNG, TUYỂN DỤNG, HỆ THỐNG CỦA HÀNG, and various payment method logos (Momo, AirPay, ZaloPay). The footer also contains contact information and a copyright notice.

Hình 3.7 giao diện hiển thị các sản phẩm theo danh mục

3.2.6. Trang giỏ hàng

GIỎ HÀNG (5 đồ uống)					
STT	Tên đồ uống	Hình ảnh	Số lượng	Thành tiền	Xóa
1	COMBO 6 loại		<input type="button" value="-"/> <input type="button" value="1"/> <input type="button" value="+"/>	55,000 VNĐ	
2	Espresso		<input type="button" value="-"/> <input type="button" value="2"/> <input type="button" value="+"/>	108,000 VNĐ	
3	PhinDi Choco		<input type="button" value="-"/> <input type="button" value="1"/> <input type="button" value="+"/>	39,000 VNĐ	
4	Hạt MACCA		<input type="button" value="-"/> <input type="button" value="1"/> <input type="button" value="+"/>	50,000 VNĐ	
Tổng tiền				252,000 VNĐ	Xóa toàn bộ
<input type="button" value="Đặt mua"/>					

Hình 3.8 giao diện hiển thị các sản phẩm trong giỏ hàng

3.2.7. Trang thông tin thanh toán

Thông tin thanh toán

Tổng số tiền thanh toán là: 252,000 VNĐ

Ho và tên	Nguyễn Tiểu Phụng
Email	tieuphung.athena@gmail.com
Số điện thoại	0981165330
Địa chỉ	189 Nguyễn Oanh, Phường
Lời nhắn	Đến cảng thì gọi

Hình 3.9 giao diện thông tin thanh toán

3.2.8. Trang đăng ký khách hàng

The screenshot shows the P&T Coffee website's registration page. At the top, there is a navigation bar with links for Home, Mới, Bán chạy, MENU, Khuyến mại, Giỏ Hàng, and Đăng nhập. The main content area has a form for registration with fields for Họ tên, Email, Mật khẩu, Nhập lại mật khẩu, Địa chỉ, and Số điện thoại. Below the form is a green 'Đăng ký' button. At the bottom of the page, there are sections for GIỚI THIỆU CỬA HÀNG, TUYỂN DỤNG, HỆ THỐNG CỬA HÀNG, and payment method logos for MoMo, AirPay, and ZaloPay. There is also contact information for customer service.

Hình 3.10 giao diện đăng ký khách hàng

3.2.9. Trang đăng nhập khách hàng

The screenshot shows the P&T Coffee website's login page. The layout is similar to the registration page, with a navigation bar at the top and a registration form below. The login form includes fields for Email and Mật khẩu, with a 'Đăng nhập' button and a 'Đăng kí' link. At the bottom of the page, there are sections for GIỚI THIỆU CỬA HÀNG, TUYỂN DỤNG, HỆ THỐNG CỬA HÀNG, and payment method logos for MoMo, AirPay, and ZaloPay. There is also contact information for customer service.

Hình 3.11 giao diện đăng nhập thành viên

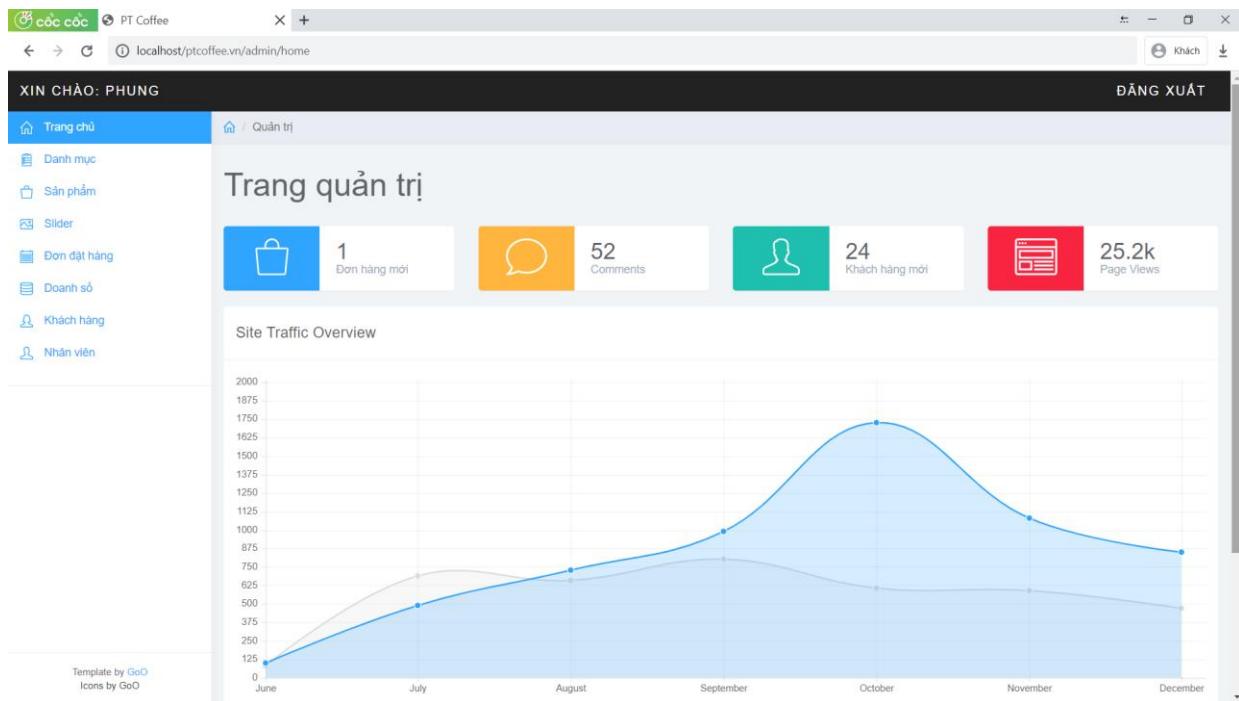
3.3. Giao diện quản lí

3.3.1. Trang đăng nhập quản lí

The screenshot shows a login form titled "Đăng nhập". It contains two input fields: "E-mail" and "Mật khẩu" (Password). Below the fields is a checkbox labeled "Nhớ tên đăng nhập" (Remember login name). At the bottom is a blue button labeled "Đăng nhập" (Login).

Hình 3.12 giao diện trang đăng nhập quản lí

3.3.2. Trang chủ



Hình 3.13 giao diện trang chủ quản lí

3.3.3. Trang danh mục sản phẩm

The screenshot shows a web browser window for 'PT Coffee' at the URL 'localhost/ptcoffee.vn/admin/catalog'. The title bar says 'XIN CHÀO: PHUNG' and 'ĐĂNG XUẤT'. The left sidebar has links for Trang chủ, Danh mục, Sản phẩm, Slider, Đơn đặt hàng, Doanh số, Khách hàng, and Nhân viên. The main content area is titled 'Quản lý danh mục' and shows a table of categories:

ID	Tên danh mục	Parent ID	Thứ tự	Hành động
1	Thực đơn	0	1	
2	Bán chạy	0	2	
3	Khuyến mại	0	3	
4	Tin tức	0	4	
5	Giới thiệu	0	6	
6	Liên hệ	0	5	
7	Cà phê	1	1	
8	Trà	1	2	
9	Sinh tố	1	3	
25	Topping	1	4	
26	Bánh ngọt	31	1	
27	Hạt quả khô	1	6	
28	Cà Phê Phin	7	1	
29	PhinDì	7	2	
30	Cà Phê Espresso	7	3	

Hình 3.14 danh mục sản phẩm

3.3.4. Trang thêm danh mục mới

The screenshot shows a web browser window for 'PT Coffee' at the URL 'localhost/ptcoffee.vn/admin/catalog/add'. The title bar says 'XIN CHÀO: PHUNG' and 'ĐĂNG XUẤT'. The left sidebar has links for Trang chủ, Danh mục, Sản phẩm, Slider, Đơn đặt hàng, Doanh số, Khách hàng, and Nhân viên. The main content area is titled 'Thêm danh mục' and shows a form:

Tên danh mục	Phindi
Mô tả	Danh mục các loại cà phê Phindi
Danh mục cha	Cà phê
Thứ tự	8

At the bottom right of the form is a blue button labeled 'Thêm mới'.

Hình 3.15 thêm mới danh mục

3.3.5. Trang sản phẩm

The screenshot shows a product management interface. On the left is a sidebar with navigation links: Trang chủ, Danh mục, Sản phẩm (selected), Slider, Đơn đặt hàng, Doanh số, Khách hàng, and Nhân viên. The main area has a header 'Quản lý sản phẩm' and a button '+ Thêm sản phẩm'. Below is a table listing four products:

ID	Tên sản phẩm	Danh mục	Giá	Hành động
62	PhinDi Kem Sữa	PhinDi	39,000 VND	
61	PhinDi Hạnh Nhân	PhinDi	39,000 VND	
60	PhinDi Choco	PhinDi	39,000 VND	
59	Mocha Macchiato	Cà Phê Espresso	54,000 VND	

Hình 3.16 trang thông tin sản phẩm

3.3.6. Trang thêm sản phẩm mới

The screenshot shows a form for adding a new product. The sidebar is identical to the previous screenshot. The main area has a header 'Thêm sản phẩm'.

Fields include:

- Tên sản phẩm: Text input field.
- Hình ảnh: File upload field with placeholder 'Chọn tệp'.
- Hình ảnh kèm theo: File upload field with placeholder 'Chọn tệp'.
- Danh mục: Drop-down menu with placeholder '--- Chọn danh mục sản phẩm ---'.
- Giá tiền: Text input field.
- Giảm giá: Text input field.
- Chi tiết: WYSIWYG editor toolbar with various icons for text styling and media insertion.

A blue 'Thêm mới' button is at the bottom.

Hình 3.17 giao diện thêm mới sản phẩm

3.3.7. Trang quản lí Slide

Tên slider	Hình ảnh	Liên kết	Thứ tự	Hành động
silde1		fb.com	1	
silde3		fb.com	3	
silde01		fb.com	2	

Hình 3.18 quản lí các slide

3.3.8. Trang đơn đặt hàng

STT	Tên khách hàng	Ngày đặt	Số ĐT	Giá tiền	Trạng thái	Hành động
1	Nguyễn Tiểu Phụng	14:49:31 02/12/2020	0987654323	262,000 VNĐ	Đang chờ	
2	Anh Tuấn	04:28:26 02/12/2020	0987654321	28,000 VNĐ	Đã xác nhận	
3	Asus vivobook	04:19:26 02/12/2020	0987654321	29,000 VNĐ	Đã xác nhận	
4	Asus vivobook	02:35:15 25/11/2020	0987654321	104,000 VNĐ	Đã xác nhận	
5	Asus vivobook	01:33:50 25/11/2020	0987654321	108,000 VNĐ	Đã xác nhận	
6	PhungSBSkill	08:56:59 24/11/2020	0338996846	132,000 VNĐ	Đã xác nhận	
7	Nguyễn Văn Thuận	00:32:49 23/11/2020	0338996842	415,000 VNĐ	Đã xác nhận	
8	Minh Tâm	00:08:15 21/11/2020	0338996846	171,000 VNĐ	Đã xác nhận	
9	Tâm	00:06:39 21/11/2020	0338996846	54,000 VNĐ	Đã xác nhận	
10	Anh Tuấn	21:46:02 19/11/2020	0987654321	54,000 VNĐ	Đã xác nhận	

Hình 3.19 quản lí các đơn hàng

3.3.9. Trang xử lý đơn hàng

The screenshot shows a web-based order processing system. At the top, there's a header bar with a back arrow and the text "Chi tiết đơn đặt hàng". Below it is a section titled "Thông tin khách hàng" (Customer Information) containing a table with the following data:

Họ và tên	Nguyễn Tiểu Phụng
Email	tieuphung.athena@gmail.com
Số điện thoại	0987654323
Địa chỉ	189 Nguyễn Oanh, Phường 10 Gò Vấp
Tin nhắn	Đến công thi gói
Ngày đặt	14:49:31 02/12/2020

Below this is a section titled "Chi tiết đơn đặt hàng" (Order Details) which displays a table of items:

STT	Tên sản phẩm	Số lượng	Giá	Hành động
1	Hạt MACCA	1	50,000 VNĐ	X
2	PhinDi Choco	2	78,000 VNĐ	X
3	Espresso	1	54,000 VNĐ	X
4	COMBO 6 loại	1	55,000 VNĐ	X

At the bottom left of this section is a green button labeled "Xác nhận đơn hàng" (Confirm Order).

Hình 3.20 xử lý đơn hàng

3.3.10. Trang quản lý khách hàng

The screenshot shows a web-based customer management system. At the top, there's a header bar with the title "cà phê PT Coffee" and a sub-header "localhost/ptcoffee.vn/admin/user". Below it is a navigation bar with the following links: "Trang chủ" (Home), "Danh mục" (Category), "Sản phẩm" (Product), "Slider", "Đơn đặt hàng" (Order), "Doanh số" (Sales), "Khách hàng" (Customer), and "Nhân viên" (Employee). The main content area is titled "Danh sách khách hàng" (List of Customers) and displays a table of customer data:

ID	Họ tên	Email	Địa chỉ	Hành động
9	Huỳnh Đức Anh Tuấn	anhtuan99@gmail.com	189 Nguyễn Oanh, Phường 10 Gò Vấp	█ X
8	Minh Tâm	tam@gmail.com	654 Hà Huy giáp phường thạnh lộc Q12	█ X

At the bottom left of the content area, there's a small note: "Template by GoO Icons by GoO".

Hình 3.21 giao diện quản lý thông tin khách hàng

3.3.11. Trang quản lý nhân viên

The screenshot shows a web-based administration panel for a coffee shop named 'PT Coffee'. The top navigation bar includes a logo for 'cốc cốc', the title 'PT Coffee', and a search bar with placeholder text 'localhost/ptcoffee.vn/admin/admin'. On the right side of the header are standard browser controls: minimize, maximize, close, and a user dropdown labeled 'Khách'.

The main content area has a dark header bar with the text 'XIN CHÀO: PHUNG' on the left and 'ĐĂNG XUẤT' on the right. Below this is a breadcrumb navigation: 'Trang chủ' / 'Quản trị viên'. The central part of the page is titled 'Danh sách quản trị viên' (List of administrators). A blue button on the right labeled 'Thêm mới' (Add new) features a plus sign icon. The main content is a table listing four employees:

ID	Họ tên	Email	Level	Hành động
4	Kim Thư	thu@gmail.com	USER	<input checked="" type="checkbox"/> <input type="button" value="X"/>
3	Minh Tâm	tam@gmail.com	MOD	<input checked="" type="checkbox"/> <input type="button" value="X"/>
2	Anh Tuấn	t0988021560@gmail.com	MOD	<input checked="" type="checkbox"/> <input type="button" value="X"/>
1	phung	admin@gmail.com	ADMIN	<input checked="" type="checkbox"/>

At the bottom left of the page, there is a footer note: 'Template by GoO Icons by GoO'.

Hình 3.22 giao diện quản lý thông tin nhân viên

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Lập trình web với PHP – Khuất Thùy Phương
- [2] Lập trình viên mã nguồn mở - ĐHQG TPHCM
- [3] Expert MySQL (Expert's Voice in Databases) 2nd Edition - Kindle Edition
- [4] Mastering Bootstrap 4 - Benjamin Jakobus, Jason Marah
- [5] Pro PHP MVC (Expert's Voice in Open Source) 1st - Chris Pitt
- [6] Code Your Own PHP MVC Framework - Chris_Yu (24 Feb 2016)